

Bản án số: 566/2025/HS-PT
Ngày 06 tháng 11 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyền – Thư ký Tòa Phúc thẩm
Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát
nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê
Nguyệt Hà – Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2025 và ngày 06 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Hồ Thị Kim X do có kháng cáo của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 29/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo bị kháng cáo: Hồ Thị Kim X (Tên gọi khác: L¹), sinh ngày 10/8/1975 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi thường trú: Tổ 09, ấp An Bình, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (Nay là tổ 9, ấp An Bình, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp); Nơi ở hiện nay: Số 94A, khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 94A, khóm Tân Quới, phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long); Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Hai và bà Nguyễn Kim Liên; Có chồng tên là Nguyễn Thành L và 02 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giam từ

ngày 09/7/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa và luật sư Trần Thanh Phúc, Văn phòng luật sư Đoàn Trọng Nghĩa thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Cả hai luật sư đều có mặt;

Người bị hại có kháng cáo:

1. Bà **Nguyễn Thị Tố Uyên**, sinh năm 1967 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp Tân Thuận, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Tân Thuận, phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Tố Uyên (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Khả Quan, tỉnh Vĩnh Long công chứng ngày 28/10/2025): Ông Lê Văn Vũ, sinh năm 1982 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Long Thuận B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Long Thuận B, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long).

2. Ông **Lê Út Nhỏ**, sinh năm 1985 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 143 Bis, Nguyễn Huệ, Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 143 Bis Nguyễn Huệ, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long);

3. Bà **Nguyễn Thị Ngọc**, sinh năm 1990 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 51/29 đường Ngũ Am, khóm Tân Bình, phường Trường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Nay là số 51/29 Ngũ Am, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp).

4. Bà **Lê Thị Vân Kiều**, sinh năm 1985 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 50B, đường Trung Nữ Vương, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 50B Trung Nữ Vương, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long);

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngọc và bà Lê Thị Vân Kiều (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Lê Phúc Vĩnh, tỉnh Vĩnh Long công chứng ngày 16/9/2025 và ngày 22/7/2025): Ông Trương Ngọc Sơn, sinh năm 1982 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 67/28E Phó Cơ Điều, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long;

5. Ông **Sử Di Thanh**, sinh năm 1985 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 154/3-154/5 đường Nguyễn Biều, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số 154/3-154/5 Nguyễn Biều, phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh);

Nơi ở hiện nay: Số 413/12 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A,

quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số 413/12 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh);

Người đại diện hợp pháp của ông Sử Di Thanh (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Nguyễn Viết Phú, Thành phố Hồ Chí Minh công chứng ngày 18/9/2025): Ông Lê Văn Vũ, sinh năm 1972 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Long Thuận B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Long Thuận B, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long).

6. Ông **Võ Quan Toàn**, sinh năm 1991 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khóm 1 phường Thành Phước, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (Nay là Khóm 1, phường Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long);

Người đại diện hợp pháp của ông Võ Quan Toàn (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành, thành phố Cần Thơ công chứng ngày 29/10/2025): Ông Nguyễn Hoàng Sang, sinh năm 1983 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Thới Giai, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ;

7. Ông **Nguyễn Khoa Toàn**, sinh năm 1981 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 67/30A, Khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 67/30A Phó Cơ Điều, Khóm 2, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long).

8. Bà **Huỳnh Thị Bảy**, sinh năm 1968 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 11F Cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số 11F Cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh);

9. Bà **Trần Lê Thùy Trân**, sinh năm 1979 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 42/15H, Khóm 1, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 42/15H, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện hợp pháp của bà Trần Lê Thùy Trân (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Ngọc Dung, tỉnh Vĩnh Long ngày 30/8/2023): Ông Bùi Văn Khải, sinh năm 1992 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 155 đường Bờ Kinh, Khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 155 đường Bờ Kinh, Khóm 9, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long).

10. Ông **Trương Văn Tiến**, sinh năm 1975 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 516 đường Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số 516 Hậu Giang, phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trương Văn Tiến: Ông Đặng Thanh Sâm, Văn phòng luật sư Trương Quyền thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

11. Bà **Phan Thị Cẩm Hân**, sinh năm 1964 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Tân An, xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp Tân An, xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp).

Nơi ở hiện nay: Ấp Thanh Mỹ 2, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Thanh Mỹ 2, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Phan Thị Cẩm Hân: Luật sư Nguyễn Minh Tâm Văn phòng luật sư Chánh Tâm thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long – Xin vắng mặt.

12. Ông **Nguyễn Trúc Nguyên**, sinh năm 1990 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp Nhất, xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Nhất, xã Quới An, tỉnh Vĩnh Long);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Trúc Nguyên: Luật sư Nguyễn Thị Hồng Phiên, Văn phòng luật sư Phát Đạt, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long – Vắng mặt.

13. Bà **Nguyễn Thị Lan Hương**, sinh năm 1983 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (Nay là số 351, phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp);

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Lan Hương (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Tô Thanh Hải, tỉnh Đồng Tháp công chứng ngày 26/8/2025): Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh năm 1998 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 191/22 Lê Quang Công, Khu phố 3B, phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Lan Hương: Luật sư Võ Thanh Vinh, Giám đốc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thanh Vinh thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp – Có mặt.

14. Ông **Phan Thanh Hùng**, sinh năm 1988 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 256 ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 256, ấp Thanh Mỹ 1, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

1. **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông;**

Trụ sở: Tòa nhà The Hallmark, số 15, Trần Bạch Đằng, phường Thủ

Thiêm, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Tòa nhà The Hallmark, số 15 Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh);

Người đại diện hợp pháp (Văn bản ủy quyền số 1391.01/2025/UQ-OCB ngày 29/10/2025):

- Ông Mai Văn Đàm, Trưởng nhóm thu hồi nợ – Có mặt;
- Ông Phan Thanh Hà, Chuyên viên xử lý nợ – Vắng mặt.

2. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu;

Trụ sở: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh);

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Thanh Tuấn, Chuyên viên xử lý nợ – Có mặt.

3. Ông Võ Thành Được, sinh năm 1966 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 207 đường Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số 207 đường Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh);

4. Ông Nguyễn Hoàng Trung Tú, sinh năm 1990 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khu vực Bình Thạnh B, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (nay là Khu vực Bình Thạnh B, phường Long Bình, thành phố Cần Thơ);

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Hoàng Trung Tú (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Nguyễn Viết Tùng, tỉnh Hậu Giang - nay là thành phố Cần Thơ công chứng ngày 10/02/2025): Bà Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm 1993 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 139 đường Tỉnh 853, ấp Phú Hòa, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Nay là số 139 đường Tỉnh 853, ấp Phú Hòa, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp);

5. Ông Mai Văn Vui, sinh năm 1969 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Phú Bình, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp Phú Bình, xã Song Phú, tỉnh Vĩnh Long);

6. Ông Hoàng Quốc Nam, sinh năm 1978 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 42/15H, Khóm 2, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là số 42/15H, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long);

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Quốc Nam (Văn bản ủy

quyền do Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Ngọc Dung tỉnh Vĩnh Long công chứng ngày 30/8/2023): Ông Bùi Văn Khải, sinh năm 1992 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 155 đường Bờ Kinh, Khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 155 đường Bờ Kinh, Khóm 9, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long);

7. Ông **Võ Thành Tiên**, sinh năm 1966 – Có mặt;

Địa chỉ: Khóm Phú An, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là Khóm Phú An, phường Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long).

8. Ông **Nguyễn Hoàng Sang**, sinh năm 1983 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Thới Giai, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (Nay là ấp Thới Giai, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ);

9. Ông **Phạm Hoàng Ân**, sinh năm 1969 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 108/2B đường 8/3, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 108/2B đường 8/3, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long);

Người đại diện hợp pháp của ông Phạm Hoàng Ân (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Ngọc Dung, tỉnh Vĩnh Long công chứng ngày 17/02/2025): Ông Bùi Văn Khải, sinh năm 1992 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 155 đường Bờ Kinh, Khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 155 đường Bờ Kinh, Khóm 9, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long);

10. Ông **Trần Thành Xuân**, sinh năm 1973 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh B, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Phú Thạnh B, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long);

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Thành Xuân (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Ngọc Dung, tỉnh Vĩnh Long công chứng ngày 09/12/2024): Ông Huỳnh Phước Thanh, sinh năm 1986 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 23/2 ấp Tân Bình, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 23/2 Khóm Tân Bình, phường Tân Hạnh, tỉnh Vĩnh Long);

Người bị hại có liên quan đến kháng cáo:

01. Bà **Phan Thị Thủy Tiên**, sinh năm 1984 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 61/22 Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 61/22 Mậu Thân, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long);

02. Bà **Dương Mộng Thường**, sinh năm 1976 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 09 đường Nguyễn Du, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh

Vĩnh Long (nay là số 09 Nguyễn Du, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long);

03. Bà **Quan Hữu Hạnh**, sinh năm 1975 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Sơn Đông, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là Khóm Sơn Đông, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long).

04. Ông **Nguyễn Xuân Chuyên**, sinh năm 1980 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khóm 4, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có liên quan đến kháng cáo:

1. Ông **Nguyễn Thành Liêm**, sinh năm 1975 – Có mặt;

2. Cụ **Nguyễn Văn Xinh**, sinh năm 1953 – Có mặt;

3. Cụ **Nguyễn Thị Chính**, sinh năm 1954 – Có mặt;

Cùng địa chỉ: Số 94A, khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 94A, khóm Tân Quới, phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long);

4. Bà **Phạm Thị Mười**, sinh năm 1964 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 55B, khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 55B, khóm Tân Quới, phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long);

5. Ông **Trần Chung Kết**, sinh năm 1993 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp Tích Phước, xã Tích Thiện, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long);

6. Ông **Trần Anh Vũ**, sinh năm 1955 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp Phước Lợi A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long).

7. Bà **Trương Thị Bình**, sinh năm 1978 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 50F Hoàng Hoa Thám, Khóm 5, Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 50F Hoàng Hoa Thám, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long).

8. Ông **Trần Kim Phụng**, sinh năm 1969 – Xin vắng mặt;

9. Bà **Trần Thị Hồng**, sinh năm 1968 – Có mặt;

Cùng địa chỉ: Ấp Mỹ Phú 3, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Mỹ Phú 3, xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long).

10. Bà **Lê Thị Phương Mai**, sinh năm 1977 – Xin vắng mặt;

Địa chỉ: Số 88E Nguyễn Văn Lâu, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lê Thị Phương Mai:
Luật sư Nguyễn Khắc Huy, Trưởng Văn phòng luật sư Nguyễn Khắc Huy thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long – Có mặt.

11. Bà **Tưởng Thị Đây**, sinh năm 1973 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 267/17 Khóm 2, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long).

12. Bà **Nguyễn Thị Tuyết Nga**, sinh năm 1969 – Vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga (Văn bản ủy quyền ngày 05/3/2025): Anh Phạm Văn Tại, sinh năm 1989 – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Khóm Tường Lễ, thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long).

13. Ông **Phạm Công Luận**, sinh năm 1985 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 497/C Tổ 15, ấp Tân Bình, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Nay là xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp).

14. Bà **Nguyễn Thị Xuân Trang**, sinh năm 1974 – Vắng mặt;

Cùng nơi cư trú: ấp Nhà Thờ, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long).

15. Ông **Huỳnh Chí Thanh**, sinh năm 1982 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 109, khóm Tân Hưng, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long).

16. Bà **Đặng Thị Ngọc Thắm**, sinh năm 1979 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số B1, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long).

17. Ông **Phạm Phương Bình**, sinh năm 1979 – Vắng mặt;

18. Bà **Võ Thị Ngọc Diễm**, sinh năm 1979 – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Ấp Phước Lợi C, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long).

19. Ông **Lê Tấn Thiệt**, sinh năm 1946 (chết ngày 06/5/2024);

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Tấn Thiệt: Chị Lê Thị Mỹ Linh, sinh năm 1993 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 23/2 ấp Long Thuận, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 23/2 ấp Long Thuận, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long).

20. Ông **Võ Văn Út**, sinh năm 1960 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp 3, xã Trung Ngãi, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (Nay là Ấp 3, xã Trung Ngãi, tỉnh Vĩnh Long).

21. Bà **Phan Kim Chi**, sinh năm 1954 – Vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của bà Phan Kim Chi (Văn bản ủy quyền ngày 18/3/2025): Anh Trần Thanh Hải, sinh năm 1978 – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Số 89/72/10 đường 8/3 phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long).

22. Anh **Nguyễn Lê Phát**, sinh năm 1992 – Vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Lê Phát (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Khả Quan, tỉnh Vĩnh Long công chứng ngày 16/10/2025): Bà Lê Thị Cẩm Nhung, sinh năm 1963 – Có mặt;

Cùng địa chỉ: Số 131/9 đường 8/3 phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 131/9/ đường 8/3, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long).

23. Bà **Lê Thị Mỹ Xuyên**, sinh năm 1977 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 95/3 đường 8/3, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long).

24. Bà **Nguyễn Thị Đào**, sinh năm 1956 (Chết ngày 29/7/2015);

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đào: Anh Lê Huy Toàn, sinh năm 1983 (Con của bà Đào) – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Long Thuận A, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Long Thuận A, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long).

25. Bà **Trần Thu Vân**, sinh năm 1956 – Xin vắng mặt;

Địa chỉ: Số 75/7 khóm 4, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Trần Thu Vân: Luật sư Lôi Thị Dung, Trưởng Văn phòng luật sư Lôi Thị Dung thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long – Có mặt.

26. Bà **Nguyễn Thị Hồng Xuyên**, sinh năm 1958 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú 1, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp Mỹ Phú 1, xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long).

27. Bà **Phan Thị Hồng Đào**, sinh năm 1970 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp Phước Trinh, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long).

28. Bà **Âu Thị Thật**, sinh năm 1967 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 240/52/7B đường 14/9 khóm 5, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long).

29. Ông **Đặng Hà Vũ Linh**, sinh năm 1983 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã Trung Hiệp, tỉnh Vĩnh Long);

30. Bà **Ngô Thị Hưng**, sinh năm 1964 – Xin vắng mặt;

Địa chỉ: Số 213A đường 14/9, khóm 6, phường 5, thành phố Vĩnh Long (Nay là phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long);

Người đại diện hợp pháp của bà Ngô Thị Hưng (Văn bản ủy quyền ngày 18/3/2025): Anh Trần Chí Thanh, sinh năm 1999 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 31B, khóm 1, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Ngô Thị Hưng: Luật sư Trần Ngọc Tiến, Giám đốc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Trần Tiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long – Có mặt;

31. Bà **Nguyễn Ngọc Xuân**, sinh năm 1980 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 6A, Đình Tiên Hoàng, khóm 4, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Tân Hạnh, tỉnh Vĩnh Long).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Ngọc Xuân: Luật sư Huỳnh Duy Khang, Chi nhánh Văn phòng luật sư Thanh Liêm tại Cầu kè thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (Nay là tỉnh Vĩnh Long) – Vắng mặt;

32. Ông **Nguyễn Minh Thuận**, sinh năm 1953 – Vắng mặt;

33. Bà **Phạm Thị Phụng**, sinh năm 1955 – Có mặt;

Cùng địa chỉ: Ấp Phú Hữu Đông, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;

34. Bà **Nguyễn Thị Kim Loan**, sinh năm 1969 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 240/52/15 đường 14/9 khóm 5, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 240/52/15 đường 14/9, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long).

35. Ông **Lê Minh Lợi** (Chết);

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Minh Lợi: Bà Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1950 – Vắng mặt ;

Địa chỉ: Số 30, khóm Tân Quới Hưng, phường Trường An, thành phố

Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long).

36. Ông **Lê Minh Dũng**, sinh năm 1970 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 221/17 ấp Bình Hòa 1, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 221/17 ấp Bình Hòa, xã An Bình, tỉnh Vĩnh Long).

Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

01. Ông **Trần Khắc Nhu**, Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long – Có mặt;

02. Bà **Mai Thanh Nga**, sinh năm 1978 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số B51, Khóm 3, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long);

03. Ông **Phan Mỹ Long**, sinh năm 1989 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 39D/103 chung cư Huỳnh Văn Chính 2, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh);

Ngoài ra còn có 08 người bị hại và 53 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2019, bị cáo Hồ Thị Kim Xuyên bắt đầu cho vay với hình thức người vay tiền phải thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của họ dưới hình thức lập Hợp đồng có công chứng ủy quyền cho Xuyên được toàn quyền quyết định đối với thửa đất. Sau khi có Hợp đồng ủy quyền và bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Xuyên tự ý chuyển nhượng quyền sử dụng đất mà Xuyên đã nhận thế chấp cho 24 người khác chiếm đoạt tổng số tiền là 26.240.000.000 đồng. Có 03 người ủy quyền cho Xuyên mượn 05 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dưới hình thức ủy quyền cho Xuyên thì Xuyên chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người khác chiếm đoạt số tiền 2.150.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Hồ Thị Kim Xuyên chiếm đoạt là **28.390.000.000 đồng**. Cụ thể như sau:

1. Ngày 09/5/2019 Trần Anh Vũ ở ấp Phước Lợi A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, vay số tiền 150.000.000đ, lãi suất 2%/tháng, ký hợp đồng ủy quyền cho Xuyên thửa đất số 82, tờ bản đồ số 27, diện tích 1.105,7 m², do không hiểu biết Vũ đã ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất nói trên cho bà Nguyễn Thị Chính ở số 96A, khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (mẹ chồng Xuyên).

Ngày 03/6/2019 Xuyến nhờ bà Chính ký vào hồ sơ ủy quyền nhưng thực tế đó là hợp đồng chuyển nhượng thửa đất nói trên cho Nguyễn Thị Ngọc, ở khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, để Xuyến chiếm đoạt số tiền 500.000.000 đồng. Sau khi vay Trần Thanh Vũ đóng lãi cho Xuyến được số tiền 30.000.000 đồng.

Hiện tại Nguyễn Thị Ngọc đăng ký đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng (sau đây viết tắt là CNQSD) đất nêu trên.

Ngày 06/12/2019 Nguyễn Thị Ngọc thế chấp thửa đất số 82, tờ bản đồ số 27, diện tích 1.105,7 m² vay của Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn MTV Xây dựng Việt Nam (nay là Ngân hàng Ngoại thương Công nghệ số – VCBNeo) ở số 10, đường Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, số tiền 1.000.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 39/2019/22000/7.HĐTD/400. Thời hạn vay 180 tháng (15 năm). Hiện tại hợp đồng trên chưa tất toán.

2. Ngày 01/8/2020 Võ Thị Thu Thủy ở ấp Tường Lễ, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, vay của Xuyến 170.000.000 đồng lãi suất 3%/tháng ký hợp đồng ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 23, tờ bản đồ số 22, diện tích 2.131,5 m².

Ngày 01/8/2020 Xuyến chuyển nhượng thửa đất nói trên cho Trương Văn Tiến, ở số 516 đường Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, TPHCM, với số tiền 500.000.000 đồng. Sau khi vay Võ Thị Thu Thủy đóng lãi cho Xuyến số tiền là 35.000.000 đồng.

Hiện nay Trương Văn Tiến đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

3. Ngày 14/11/2020 Phạm Phương Bình và vợ tên là Võ Thị Ngọc Diễm ở ấp Phước Lợi C, Xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến nhiều lần số tiền 140.000.000 đồng lãi suất 1,5 đến 2,5%/tháng, thế chấp thửa đất số 27 có diện tích 339,4 m², do công việc gia đình Xuyến yêu cầu Bình, Diễm ký hợp đồng ủy quyền cho Phạm Thị Mười ở số 18, Nguyễn Văn Lâu, Phường 8, thành phố Vĩnh Long tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 29/12/2020 Xuyến yêu cầu bà Mười ký lại hồ sơ ủy quyền nhưng thực tế là Hợp đồng chuyển nhượng thửa đất nói trên cho Phan Thị Thủy Tiên, ở số 61/22, Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng.

Ngày 27/12/2022 Thủy Tiên chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở số 351, khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang với số tiền là 400.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

4. Ngày 14/12/2020 Lê Tấn Thiết ở ấp Long Thuận, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến 40.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 184, tờ bản đồ số 14, diện tích 439,3 m².

Ngày 25/12/2020 Xuyến ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho Phan Thị Thủy Tiên, ở số 61/22, Mậu Thân, Phường 3, TPVL chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng.

Ngày 06/4/2021 Thủy Tiên chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang với số tiền là 400.000.000 đồng. Sau khi vay ông Thiệt trả lãi cho số tiền 3.600.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

5. Ngày 13/01/2021 Võ Văn Út ở ấp 3, xã Trung Ngãi, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 120.000.000 đồng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 983, tờ bản đồ số 6, diện tích 4.865,9 m²; Ngày 15/01/2021 và ngày 16/3/2021 vay thêm 130.000.000 đồng. Tổng số tiền là 250.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, Út ủy quyền thửa đất số 984, tờ bản đồ số 6, diện tích 775,0 m².

Ngày 19/4/2021 và ngày 24/5/2021 Xuyến chuyển nhượng 2 thửa đất số 983, 984 cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt tổng số tiền là 900.000.000 đồng. Sau khi vay ông Út đóng lãi cho Xuyến tổng cộng khoảng 5.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương chưa đăng ký biến động, Võ Văn Út đứng tên giấy CNQSD đất.

6. Ngày 15/01/2021 Trần Kim Phụng cùng vợ Trần Thị Hồng ở ấp Mỹ Phú 3, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền là 150.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền 03 thửa đất:

- Thửa đất số 233, tờ bản đồ số 26, diện tích 1457,7 m²;
- Thửa đất số 02, tờ bản đồ số 25, diện tích 1.063,1 m²;
- Thửa đất số 367, tờ bản đồ số 20, diện tích 533,8 m².

Ngày 20/4/2021 và ngày 28/4/2021 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 233 và thửa số 02 cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền là 300.000.000 đồng. Sau khi vay ông Phụng, Hồng đóng lãi được số tiền 6.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên 02 giấy CNQSD đất nêu trên.

Ngày 06/12/2021 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 367 cho ông Sử Di Thanh, ở Số 154/3-154/5, Nguyễn Biểu, Phường 2, Quận 5, TPHCM, chiếm đoạt số tiền 500.000.000 đồng.

Hiện nay Sử Di Thanh đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

7. Ngày 28/01/2021 Phan Kim Chi, số 89/72/10 đường 8/3, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 80.000.000 đồng, lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 729, tờ bản đồ số 34, diện tích 205,9 m².

Ngày 13/3/2021 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 729 trên cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền là 100.000.000 đồng.

Ngày 03/6/2021 Lan Hương chuyển nhượng cho Nguyễn Xuân Chuyên ở số A119, Khóm 1, Phường 5, thành phố Vĩnh Long với số tiền 150.000.000 đồng.

Ngày 27/12/2021 Xuân Chuyên chuyển nhượng cho Phạm Hoàng Ân, ở số 108/2B, đường 8/3, Phường 5, thành phố Vĩnh Long với số tiền 400.000.000 đồng.

Ngày 04/3/2023 Hoàng Ân chuyển nhượng lại cho Quan Hữu Hạnh, ở ấp Sơn Đông, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long với số tiền là 500.000.000 đồng. Sau khi vay bà Chi đóng lãi được số tiền 1.600.000 đồng.

Hiện nay Quan Hữu Hạnh đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

8. Ngày 06/02/2021 Nguyễn Lê Phát ở số 131/9 đường 8/3, Phường 5, TPVL, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 60.000.000 đồng, lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 91, tờ bản đồ số 17, diện tích 94,0 m².

Ngày 28/4/2021 Xuyến chuyển nhượng thửa đất cho bà Nguyễn Thị Lan Hương, ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 1.000.000.000 đồng. Sau khi vay tiền ông Phát đóng lãi cho Xuyến số tiền 12.600.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

9. Ngày 08/3/2021 Lê Thị Mỹ Xuyến ở số 31/12G, Khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 15.000.000 đồng, ủy quyền thửa đất số 72, tờ bản đồ số 28, diện tích 387,0 m².

Ngày 29/3/2021 Xuyến ủy quyền thửa đất số 274, tờ bản đồ số 47, diện tích 116,7 m² vay số tiền 15.000.000 đồng và thửa đất số 285, tờ bản đồ số 23, diện tích 412,7 m² vay số tiền 20.000.000 đồng. Như vậy Xuyến vay của Xuyến tổng số tiền là 50.000.000 đồng, lãi suất 02%/tháng.

Ngày 30/3/2021 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 285 cho bà Nguyễn Thị Lan Hương ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 250.000.000 đồng.

Ngày 24/4/2022 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 72 cho Huỳnh Thị Bảy ở số 11F, Cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP Hồ Chí Minh chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng.

Ngày 14/6/2023 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 274 cho ông Lê Út Nhỏ ở số 143 Bis, Nguyễn Huệ, Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt tiền 200.000.000 đồng. Sau khi vay Xuyến đóng lãi cho Xuyến số tiền 900.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng chính lý trang 3 giấy CNQSD đất nêu trên. Thửa đất số 72; Thửa đất số 274 Huỳnh Thị Bảy, Lê Út Nhỏ chưa nộp hồ sơ đăng ký biến động, Lê Thị Mỹ Xuyên đứng tên giấy CNQSD đất.

10. Ngày 23/3/2021 Nguyễn Thị Đào ở ấp Long Thuận, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên 50.000.000 đồng lãi suất 3%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thửa đất 288, tờ bản đồ số 9, diện tích 128,4 m².

Ngày 24/3/2021 Xuyên chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, chiếm đoạt số tiền 250.000.000 đồng. Sau khi vay Đào đóng lãi cho Xuyên được số tiền là 1.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

11. Ngày 01/4/2021 Lê Thị Bích Phượng ở ấp Tân Hưng, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, vay của Xuyên số tiền 30.000.000 đồng lãi suất 5%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thửa đất số 63, tờ bản đồ số 15, diện tích 74,1 m².

Ngày 31/5/2021 Xuyên chuyển nhượng cho Nguyễn Xuân Chuyên ở khóm 4, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng.

Sau khi vay Phượng phát hiện thửa đất trên Xuyên chuyển nhượng cho người khác nên không đóng lãi.

Hiện nay Nguyễn Xuân Chuyên đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

12. Ngày 06/4/2021 Nguyễn Minh Thuận và vợ Phạm Thị Phụng ở ấp Phú Hữu Đông, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 100.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thửa đất số 477, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.350,7 m².

Ngày 06/12/2021 Xuyên chuyển nhượng cho Lê Minh Lợi ở số 30, khóm Tân Quới Hưng, phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 500.000.000 đồng.

Ngày 06/6/2022 Lê Minh Lợi chuyển nhượng cho Nguyễn Hoàng Sang ở ấp Giai Xuân, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, Thành phố Cần Thơ với số tiền 600.000.000 đồng. Sau khi vay ông Thuận, Phụng đóng lãi cho Xuyên được số tiền 2.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Hoàng Sang đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

Ngày 28/6/2022 ông Nguyễn Hoàng Sang thế chấp thửa đất số 477, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.350,7 m² vay của Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) Chi nhánh Cần Thơ số tiền 1.000.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 0064/2022/HĐTD-OCB-CN. Thời hạn vay là 300 tháng (25 năm). Hiện tại hợp đồng trên chưa tất toán.

13. Ngày 09/4/2021 Trần Chung Kết ở ấp Tích Phước, xã Tích Thiện, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 40.000.000 đồng lãi suất 05%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thửa đất số 209, tờ bản đồ số 8, diện tích 366,7 m².

Ngày 06/6/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Sử Di Thanh ở số 154/3-154/5, Nguyễn Biểu, Phường 2, Quận 5, TP Hồ Chí Minh chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng. Sau khi vay Kết đóng lãi cho Xuyến số tiền 6.000.000 đồng.

Trần Chung Kết làm đơn có mất giấy CNQSD đất, ngày 10/11/2023 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Vĩnh Long cấp lại giấy CNQS đất thửa số 209.

14. Ngày 13/4/2021 Trần Thu Vân ở số 75/7, Khóm 4, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 60.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 213, tờ bản đồ số 24, diện tích 224,3 m².

Ngày 19/4/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 800.000.000 đồng.

Ngày 29/10/2021 Lan Hương chuyển nhượng cho Nguyễn Trúc Nguyên ở ấp Nhất, xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, số tiền 800.000.000 đồng. Sau khi vay tiền bà Vân đóng lãi cho Xuyến được số tiền là 8.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Trúc Nguyên đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

Ngày 15/11/2021 ông Nguyễn Trúc Nguyên thế chấp thửa đất số 213, tờ bản đồ số 24, diện tích 224,3 m² vay của Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB), Chi nhánh thành phố Cần Thơ số tiền 1.615.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 0610/2021/HĐTD-OCB-CN. Thời hạn vay là 240 tháng (20 năm). Hiện tại hợp đồng trên chưa tất toán.

15. Ngày 24/5/2021 Nguyễn Thị Hồng Xuyến ở ấp Mỹ Phú 1, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của bị can Xuyến số tiền 200.000.000 đồng lãi suất là 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 13, tờ bản đồ số 31, diện tích 1.146,5 m².

Ngày 11/6/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 700.000.000 đồng. Sau khi vay tiền bà Hồng Xuyến đóng lãi cho bị can Xuyến số tiền là 96.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

16. Ngày 29/5/2021 Mai Văn Vui ở ấp Phú Bình, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 30.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 18, tờ bản đồ số 17, diện tích 157,7 m².

Ngày 07/6/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương ở Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng. Sau khi vay Vui đóng lãi cho Xuyến được số tiền 2.600.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

17. Ngày 08/6/2021 Phan Thị Hồng Đào ở ấp Phước Trinh, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 50.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 419, tờ bản đồ số 16, diện tích 493,7 m².

Ngày 11/6/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng.

Ngày 01/11/2022 Lan Hương chuyển nhượng cho Võ Thị Tuyết Nga ở ấp Phước Lợi A, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long với số tiền 190.000.000 đồng. Sau khi vay Đào đóng lãi được số tiền 3.000.000 đồng.

Hiện nay Võ Thị Tuyết Nga đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

18. Ngày 19/6/2021 Âu Thị Thật ở số 240/52/7B, Đường 14/9, Khóm 5, Phường 5, TPVL, Vĩnh Long vay của Xuyến 50.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất 506, tờ bản đồ số 32, diện tích 178,1 m².

Ngày 12/7/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương, ở 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng. Sau khi vay tiền Thật đóng lãi cho Xuyến được số tiền 8.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

19. Ngày 26/6/2021 Đặng Hà Vũ Linh ở ấp 4, xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 50.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 122, tờ bản đồ số 8, diện tích 2.089,3 m².

Ngày 12/7/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 700.000.000 đồng. Sau khi vay tiền Linh không liên hệ được với Xuyến không trả lãi.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

20. Ngày 29/6/2021 Lê Hoàng Nam ở ấp Bằng Tăng, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 02%/tháng, ủy quyền cho thửa đất số 417, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.887,8 m².

Ngày 21/3/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Huỳnh Thị Bảy ở số 11F, Cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP Hồ Chí Minh chiếm đoạt số tiền 700.000.000 đồng.

Do trả đủ tiền nên Xuyến trả lại giấy CNQSD đất cho Nam, hiện nay Lê Hoàng Nam đứng giấy CNQD thửa đất nêu trên.

21. Ngày 14/7/2021 Bùi Thanh Tùng và vợ Nguyễn Thị Xuân Trang ở ấp Nhà Thờ, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 40.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 528, tờ bản đồ số 15, diện tích 241,0 m².

Ngày 16/02/2023 Xuyến chuyển nhượng cho Lê Thị Thu Hằng ở ấp Tân An, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền là 150.000.000 đồng.

Ngày 09/5/2023 Hằng chuyển nhượng cho Nguyễn Thụy Song Phụng ở số 112/47/30, khóm 3, Phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long với số tiền là 210.000.000 đồng. Sau khi vay tiền Tùng đóng lãi cho Xuyến được 800.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Song Phụng đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

22. Ngày 25/9/2021 Thạch Thủy ở ấp Trà Sơn, xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến 40.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 118, tờ bản đồ số 6, diện tích 1.039,6 m².

Ngày 20/11/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Tố Uyên ấp Tân Thuận, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, chiếm đoạt số tiền 150.000.000 đồng.

Ngày 13/12/2023 Tố Uyên đã chuyển nhượng cho Phạm Minh Mẫn ở số 20/1, Khu vực 6, phường Trà Nóc, Thành phố Cần Thơ với số tiền 350.000.000 đồng. Sau khi vay tiền Thạch Thủy đóng tiền lãi cho Xuyến được số tiền 4.800.000 đồng.

Hiện nay Phạm Minh Mẫn đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

23. Ngày 30/9/202 Huỳnh Chí Thanh ở số 109, khóm Tân Hưng, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 170.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 118, tờ bản đồ số 16, diện tích 201,7 m².

Ngày 09/11/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Trúc Nguyên ở ấp Nhứt, xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng.

Ngày 09/02/2022 Trúc Nguyên chuyển nhượng cho Đặng Thị Ngọc Thắm ở số B1, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long với số tiền là 400.000.000 đồng.

Ngày 14/02/2023 Ngọc Thắm chuyển nhượng cho Võ Thành Định ở ấp Tân Thuận, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long với số tiền là 460.000.000 đồng. Sau khi vay Thanh phát hiện Xuyến đã chuyển nhượng đất của mình cho người khác nên không đóng lãi.

Hiện nay Võ Thành Định đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

24. Ngày 01/11/2021 Trần Thị Vân ở thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 30.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 142, tờ bản đồ số 33, diện tích 106,3 m².

Ngày 20/11/2021 Xuyến chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Tố Uyên, ở ấp Tân Thuận, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 150.000.000 đồng. Sau khi vay Vân đóng lãi cho Xuyến được số tiền 3.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Tô Uyên đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

25. Ngày 01/11/2021 Nguyễn Thị Hồng Cúc và chồng Nguyễn Văn Thum ở ấp Mỹ Hòa, xã Hòa Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 80.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 415, tờ bản đồ số 21, diện tích 713,0 m².

Ngày 14/10/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Dương Mộng Thường ở số 9, Nguyễn Du, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng.

Ngày 13/01/2023 Mộng Thường chuyển nhượng cho Đặng Thị Thanh Tâm ở số 97A, khóm Tân Quới Đông, phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long với số tiền 500.000.000 đồng.

Ngày 06/3/2023 Thanh Tâm chuyển nhượng cho ông Đinh Thế Hùng, ở Khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai với số tiền 200.000.000 đồng.

Ngày 04/4/2023 Thế Hùng chuyển nhượng cho Lê Hồng Giang, ở khu vực Thạnh Thuận, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ số tiền 500.000.000 đồng.

Ngày 04/5/2023 Hồng Giang chuyển nhượng cho Nguyễn Văn Chính ở số 01B16, khu vực Thạnh Thuận, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ với số tiền 150.000.000 đồng. Sau khi vay tiền bà Cúc đóng lãi cho Xuyến được số tiền là 11.200.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Văn Chính đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

26. Ngày 09/12/2021 Trương Công Hậu ở ấp Phú Thạnh B, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 150.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 245, tờ bản đồ số 16, diện tích 6.490,2 m².

Ngày 14/01/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Quan Hữu Hạnh ở ấp Sơn Đông, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 500.000.000 đồng. Sau khi vay tiền Hậu đóng lãi cho Xuyến được số tiền 22.000.000 đồng.

Hiện nay Quan Hữu Hạnh đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

27. Ngày 23/12/2021 Nguyễn Văn Minh ở số 42, khóm Tân Thuận, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 50.000.000 đồng lãi suất 01%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 241, tờ bản đồ số 4, diện tích 106,7 m².

Sau đó Xuyến chuyển nhượng cho Lê Thị Vân Kiều, ở số 50B, Trưng Nữ Vương, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long để trừ nợ. Sau khi vay Minh đóng lãi được số tiền 3.000.000 đồng.

Hiện nay Lê Thị Vân Kiều chỉnh lý trang 3 giấy CNQSD đất nêu trên.

28. Ngày 23/12/2021 Nguyễn Minh Song ở số 42, khóm Tân Thuận, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 60.000.000 đồng lãi suất 1%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, diện tích 107,8 m².

Ngày 10/8/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Lê Thị Vân Kiều ở số 50B, đường Trưng Nữ Vương, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 350.000.000 đồng. Sau khi vay Song đóng lãi cho Xuyến được số tiền 3.000.000 đồng.

Hiện nay Lê Thị Vân Kiều đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

29. Ngày 23/12/2021 Nguyễn Minh Sang ở số 42, khóm Tân Thuận, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 50.000.000 đồng lãi suất 1%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 244, tờ bản đồ số 4, diện tích 106,2 m².

Ngày 09/6/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Võ Thị Bạch Tuyết ở số 25, đường Nguyễn Thị Út, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng. Sau khi vay tiền Sang đóng lãi cho Xuyến được số tiền 2.500.000 đồng.

Hiện nay Võ Thị Bạch Tuyết đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

30. Ngày 06/01/2022 Nguyễn Thị Nở cùng con trai Lưu Thanh Toàn ở ấp Tường Nhơn B, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 60.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 460, tờ bản đồ số 7, diện tích 2.042,7 m².

Đến ngày 13/5/2022 Nở vay tiếp số tiền 50.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền thửa đất số 58, tờ bản đồ số 8, diện tích 2.200,7 m². Tổng số tiền vay là 110.000.000 đồng.

Ngày 07/3/2022 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 58 cho Nguyễn Khoa Toàn ở số 67/30A, Khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng.

Ngày 14/5/2022 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 460 cho Huỳnh Thị Bảy ở số 11F, Cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TPHCM chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng. Sau khi vay Nở, Toàn đóng lãi cho Xuyến được số tiền 26.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Khoa Toàn, Huỳnh Thị Bảy chưa đăng ký biến động Nguyễn Thị Nở đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

31. Ngày 17/01/2022 Nguyễn Thị Tuyết Mai ở ấp Tân Hòa, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 25.000.000 đồng tiền lãi là 1.250.000 đồng/tháng, thế chấp thửa đất số 1437, tờ bản đồ số 5, diện tích 197,1 m² do thửa đất trên bà mua lại từ ông Phạm Văn Lượm ở ấp Tân Hòa, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nhưng chưa làm thủ tục đăng ký biến động nên Mai nhờ vợ ông Lượm

tên Lê Kiều Ảnh ở ấp Tân Hòa, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long ủy quyền thửa đất nói trên cho Xuyên.

Ngày 20/4/2022 Xuyên chuyển nhượng cho Huỳnh Thị Bảy ở cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP Hồ Chí Minh chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng. Sau khi vay Mai đóng lãi cho Xuyên số tiền 1.250.000 đồng.

Hiện nay Huỳnh Thị Bảy chưa đăng ký biến động, hiện Phạm Văn Lượm đứng tên giấy CNQSD thửa đất nêu trên.

32. Ngày 26/01/2022 Nguyễn Văn Tám và con trai Nguyễn Hữu Thành ở số 03/4, ấp Tân Hòa, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 160.000.000 đồng lãi suất 3%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thửa đất số 369, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.579,7 m².

Ngày 08/4/2022 Xuyên chuyển nhượng thửa đất số 369 cho bà Huỳnh Thị Bảy ở số 11F, Cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TPHCM chiếm đoạt số tiền 1.000.000.000 đồng. Sau khi vay Tám đóng lãi cho Xuyên được số tiền là 9.600.000 đồng.

Hiện nay Huỳnh Thị Bảy đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

33. Ngày 28/01/2022 Trương Thị Bình ở số 50F, Khóm 5, Phường 2, TPVL, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 200.000.000 đồng lãi suất 3%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thửa đất số 727, tờ bản đồ số 32, diện tích 227,7 m².

Ngày 21/3/2022 Xuyên chuyển nhượng cho ông Võ Quan Toàn ở Khóm 3, phường Thành Phước, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 600.000.000 đồng. Sau khi vay bà Bình đóng lãi cho Xuyên số tiền là 6.300.000 đồng.

Hiện nay Võ Quan Toàn đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

Ngày 26/3/2024 Võ Quan Toàn thế chấp thửa đất số 727, tờ bản đồ số 32, diện tích 227,7 m² vay của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank), Phòng Giao dịch huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long số tiền 1.300.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 151.01/2025-HĐCVHM/NHCT800. Kỳ hạn 06 tháng, khi đến hạn thì ông Toàn làm thủ tục tắt toán và vay lại với ngân hàng.

34. Ngày 23/3/2022 Lê Thị Mỹ Hà ở số 68C, khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 100.000.000 đồng lãi suất 1%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thửa đất số 116, tờ bản đồ số 12, diện tích 99,1 m².

Ngày 18/11/2022 Xuyên chuyển nhượng cho Dương Quốc Khánh ở Tiểu khu Châu Giang, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam chiếm đoạt số tiền 360.000.000 đồng. Sau khi vay bà Hà đóng lãi cho Xuyên được số tiền 5.000.000 đồng.

Hiện nay Dương Quốc Khánh đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

35. Ngày 06/4/2022 Nguyễn Thị Ngọc Sương ở số 86, đường 8/3, Khóm 4, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 30.000.000

đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 657, tờ bản đồ số 41, diện tích 142,0 m².

Ngày 12/4/2022 Xuyên chuyển nhượng cho bà Huỳnh Thị Bảy ở số 11F, Cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TPHCM chiếm đoạt số tiền 600.000.000 đồng. Sau đó Huỳnh Thị Bảy nhờ Xuyên làm hồ sơ cấp giấy CNQSD đất.

Đến ngày 31/8/2022 Xuyên tự ý chuyển nhượng thửa đất cho ông Nguyễn Đăng Quang, ở ấp Tân Qui, xã Tân An Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 350.000.000 đồng. Số tiền Xuyên chiếm đoạt của bà Bảy và ông Quang là 950.000.000 đồng. Sau khi vay bà Sương đóng lãi cho Xuyên được số tiền 1.200.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Đăng Quang đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

36. Ngày 26/4/2022 Nguyễn Thành Tuấn ở ấp Mỹ Trung 2, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 200.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 149, tờ bản đồ số 14, diện tích 2.135,3 m² và thửa đất số 306, tờ bản đồ số 15, diện tích 5.265,9 m².

Ngày 26/4/2022 Xuyên chuyển nhượng 02 thửa đất nói trên cho Huỳnh Thị Bảy, ở số 11F, Cư xá Ngân hàng, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TPHCM chiếm đoạt số tiền 1.000.000.000 đồng. Sau khi ông Tuấn đóng lãi cho Xuyên được số tiền 4.000.000 đồng.

Hiện nay Huỳnh Thị Bảy chưa đăng ký biến động Nguyễn Thành Tuấn đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

37. Ngày 31/5/2022 Lê Thị Phương Mai ở số 88E, Nguyễn Văn Lâu, Phường 8, TPVL, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất là 3.330.000 đồng/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 326, tờ bản đồ số 10, diện tích 284,9 m².

Ngày 11/7/2022 Xuyên chuyển nhượng cho Trần Lê Thùy Trân ở số 42/15H, Khóm 1, Phường 9, TPVL, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 1.000.000.000 đồng. Sau khi vay bà Mai đóng lãi cho Xuyên được số tiền là 24.260.000 đồng.

Hiện nay Trần Lê Thùy Trân đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

38. Ngày 13/6/2022 Đỗ Thu Phượng ở ấp Phước Hanh, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 50.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 916, tờ bản đồ số 6, diện tích 107,6 m².

Ngày 29/8/2022 Xuyên chuyển nhượng cho Nguyễn Hồng Sơn ở số 22/1, Hẻm Cây Khế, Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng.

Sau khi vay bà Phượng không đóng lãi, làm đơn có mặt và đã được cấp giấy CQSD đất mới.

39. Ngày 29/6/2022 Trương Thị Đây ở số 267/17, khóm 2, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên 60.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 21, tờ bản đồ số 23, diện tích 3.049,0 m².

Ngày 01/7/2022 Xuyên chuyển nhượng cho Trần Lê Thùy Trân ở số 42/15H, Khóm 1, Phường 9, TPVL, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 600.000.000 đồng. Sau khi vay bà Đây đóng lãi cho Xuyên được số tiền 2.400.000 đồng.

Hiện nay Trần Lê Thùy Trân đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

40. Ngày 01/7/2022 Trương Ngọc Thu Hương ở số 14/16, Trần Phú, Phường 4, TPVL, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 50.000.000 đồng lãi suất 3%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 791, tờ bản đồ số 34, diện tích 362,3 m².

Ngày 19/8/2022 Xuyên chuyển nhượng cho Dương Mộng Thường ở số 9, Nguyễn Du, Phường 1, TPVL, tỉnh Vĩnh Long, chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng.

Ngày 13/01/2023 Mộng Thường chuyển nhượng cho Đặng Thị Thanh Tâm ở số 97A, khóm Tân Quới Đông, phường Trường An, TPVL, tỉnh Vĩnh Long số tiền 400.000.000 đồng. Sau khi vay tiền bà Hương đóng lãi cho Xuyên được số tiền 1.500.000 đồng.

Hiện nay Đặng Thị Thanh Tâm đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

41. Ngày 05/8/2022 Lương Thị Bạch Yến ở số 108A, khóm Tân Thuận, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 50.000.000 đồng lãi suất 1%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 550, tờ bản đồ số 8, diện tích 100,9 m².

Ngày 01/10/2022 Xuyên chuyển nhượng cho Nguyễn Văn Thanh ở Thôn Đình Ngò, xã Hồng Phong, huyện An Dương, TP Hải Phòng chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng. Sau khi vay bà Yến đóng lãi cho Xuyên được số tiền 500.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Văn Thanh đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

42. Ngày 20/9/2022 Dương Thị Tân ở ấp Thanh Hưng, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 60.000.000 đồng lãi suất là 1.000.000 đồng/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 533, tờ bản đồ số 12, diện tích 306,0 m².

Ngày 21/9/2022 Xuyên chuyển nhượng cho Đỗ Văn Tuấn ở Thôn Nham Tràng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi vay bà Tân đóng lãi cho Xuyên được số tiền 5.000.000 đồng.

Hiện nay Đỗ Văn Tuấn đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

43. Ngày 22/9/2022 Võ Văn Y ở ấp 4, xã Hòa Hiệp, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, vay của Xuyên số tiền 67.500.000 đồng, lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thừa đất số 145, tờ bản đồ số 10, diện tích 2.559,3 m².

Ngày 27/9/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Dương Mộng Thường ở số 09, đường Nguyễn Du, Phường 1, thành phố Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng. Ngày 03/01/2023 Mộng Thường ủy quyền thừa đất nói trên lại cho Xuyến.

Ngày 20/01/2023 Xuyến chuyển nhượng cho Trần Thị Kim Vui ở ấp Mỹ Phú Tân, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, số tiền 250.000.000 đồng. Sau khi vay ông Y không đóng lãi.

Hiện nay Dương Mộng Thường chỉnh lý trang 3 giấy CNQSD đất nêu trên.

44. Ngày 05/10/2022 Nguyễn Thị Thanh Phương ở số 240/17/11B, Đường 14/9, Khóm 5, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 65.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 675, tờ bản đồ số 32, diện tích 92,5 m².

Ngày 05/10/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Đỗ Văn Tuấn ở Thôn Nham Tràng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng. Sau khi vay bà Phương đóng lãi cho Xuyến được số tiền 1.200.000 đồng.

Hiện nay Đỗ Văn Tuấn đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

45. Ngày 14/10/2022 Đặng Hoàng Minh ở ấp Phú Hòa Yên, xã Song Phú, huyện Tam Bình, Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 70.000.000 đồng, lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 38, tờ bản đồ số 34, diện tích 325,4 m².

Ngày 15/10/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Dương Mộng Thường, ở số 9, Nguyễn Du, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 600.000.000 đồng. Sau khi vay Minh đóng lãi cho Xuyến được số tiền 26.000.000 đồng.

Hiện nay Dương Mộng Thường đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

46. Ngày 22/10/2022 Lê Minh Dũng ở số 221/17, ấp Bình Hòa 1, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 200.000.000 đồng lãi suất 3%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thừa đất số 615, tờ bản đồ số 15, diện tích 2.313,1 m².

Ngày 30/11/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Võ Thành Được ở số 207, đường Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh chiếm đoạt số tiền 1.300.000.00 đồng.

Ngày 24/10/2023 Được chuyển nhượng Nguyễn Hoàng Trung Tú ở Khu vực Bình Thạnh B, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang số tiền 2.500.000.000 đồng. Sau khi vay anh Dũng đóng lãi cho Xuyến được số tiền 6.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Hoàng Trung Tú đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

Ngày 26/10/2023 ông Nguyễn Hoàng Trung Tú thế chấp thừa đất số 615, tờ bản đồ số 15, diện tích 2.313,1 m² vay của Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), Chi nhánh thành phố Cần Thơ số tiền 3.950.000.000 đồng. Hợp đồng tín dụng số

CTH.CN.3112.241023. Thời hạn vay là 240 tháng (20 năm). Hiện tại hợp đồng trên chưa tất toán.

47. Ngày 26/10/2022 Nguyễn Văn Thế và vợ Nguyễn Ngọc Đặng ở ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 100.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến 03 thửa đất gồm:

- Thửa đất số 269, tờ bản đồ số 24, diện tích 823,4 m².
- Thửa đất số 172, tờ bản đồ số 24, diện tích 2.116,2 m².
- Thửa đất số 244, tờ bản đồ số 24, diện tích 108,1 m².

Ngày 11/11/2022 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 244 cho Đỗ Văn Tuấn Thôn Nham Tràng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng.

Ngày 29/11/2022 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 172 cho Nguyễn Thị Thu Thủy, ở ấp An Phú B, xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay số tiền 250.000.000 đồng. Xuyến trả đủ tiền, Thủy hủy hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày 02/11/2022 Xuyến chuyển nhượng thửa đất số 269 cho Nguyễn Khoa Toàn ở số 67/30A, Khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 250.000.000 đồng. Sau khi vay ông Thế, bà Đặng đóng lãi cho Xuyến được số tiền 2.000.000 đồng.

Hiện nay Đỗ Văn Tuấn đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất thửa số 244; thửa đất số 269 Nguyễn Khoa Toàn chưa đăng ký biến động.

48. Ngày 02/11/2022 Nguyễn Thị Tuyết Nga ở ấp Tường Lễ, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 30.000.000 đồng lãi suất là 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 476, tờ bản đồ số 14, diện tích 119,6 m².

Ngày 07/11/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Đỗ Văn Tuấn ở Thôn Nham Tràng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi vay bà Nga đóng lãi cho Xuyến được số tiền 5.000.000 đồng.

Hiện nay Đỗ Văn Tuấn đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

49. Ngày 02/12/2022 Đỗ Văn Mười vợ Huỳnh Thị Năm con trai Đỗ Tấn Tài ở ấp Phú Hữu Đông, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 150.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 57, tờ bản đồ số 2, diện tích 2.557,6 m².

Ngày 26/12/2022 Xuyến chuyển nhượng cho Mã Thị Ngọc Thúy ở số 10, đường 3/2, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng. Sau khi vay ông Mười liên hệ Xuyến đóng lãi nhưng không được.

Hiện nay Mã Thị Ngọc Thúy đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

50. Ngày 21/11/2022 Trần Mỹ Hạnh ở số 10A/22, ấp Tân Bình, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 147, tờ bản đồ số 20, diện tích 47,6 m².

Ngày 24/4/2023 Xuyến chuyển nhượng cho Phạm Thị Hạnh ở số 3.32, Chung cư Nam Long, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng.

Ngày 20/6/2023 Hạnh ủy quyền cho Nguyễn Thị Kim Phượng ở ấp Tân Thạnh, xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp vay số tiền 100.000.000 đồng.

Ngày 28/8/2023 Phượng chuyển nhượng cho Trần Mỹ Lệ ở số 202/4, Hoàng Hoa Thám, Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi vay bà Hạnh đóng lãi cho Xuyến được số tiền 1.000.000 đồng.

Hiện nay Trần Mỹ Lệ đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

51. Ngày 27/6/2023 Phan Thanh Điền ở ấp Thạnh Phú, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 70.000.000 đồng lãi suất 2%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 123, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.146,5 m².

Ngày 29/6/2023 Xuyến chuyển nhượng cho Lê Út Nhỏ ở số 143 Bis, Nguyễn Huệ, Phường 2, TPVL, tỉnh Vĩnh Long vay số tiền 200.000.000 đồng. Sau khi vay Điền đóng lãi cho Xuyến được số tiền 1.400.000 đồng.

Hiện nay Lê Út Nhỏ chưa đăng ký biến động, Phan Thanh Điền đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

52. Ngày 27/9/2019 Trần Thành Xuân ở ấp Phú Thạnh B, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 30.000.000 đồng lãi suất 5%/tháng. Xuyến yêu cầu Xuân ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho Phan Mỹ Long ở số 39D/103, Chung cư Huỳnh Văn Chính 2, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi vay ông Xuân đóng lãi cho Xuyến được số tiền 7.500.000 đồng.

Hiện nay Phan Mỹ Long đăng ký đứng tên giấy CNQSD đất nêu trên.

53. Ngày 25/5/2022 Nguyễn Thị Kim Loan ở số 40/52/15, Đường 14/9, Khóm 5, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyến số tiền 150.000.000 đồng lãi suất 03%/tháng, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 1034, tờ bản đồ số 32, diện tích 792,6 m².

Ngày 30/5/2022 Xuyến chuyển nhượng cho ông Hoàng Quốc Nam ở số 42/15H, Khóm 2, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, chiếm đoạt số tiền 550.000.000 đồng.

Ngày 03/01/2023 Nam chuyển nhượng cho Dương Mộng Thường ở số 9, Nguyễn Du, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long số tiền 550.000.000 đồng.

Ngày 06/10/2023 Mộng Thường chuyển nhượng cho ông Võ Thành Tiên ở ấp An Phú, xã Phú Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long với số tiền 700.000.000 đồng. Sau khi vay bà Loan đóng lãi cho Xuyên được số tiền 18.000.000 đồng.

Hiện nay Võ Thành Tiên đang đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất nêu trên.

54. Ngày 25/10/2021 Thạch Thị Đồng, ở ấp Trà Mòn, xã Tân Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vay của Xuyên số tiền 50.000.000 đồng lãi suất là 02%/tháng, ủy quyền cho Xuyên thửa đất số 335, tờ bản đồ số 14, diện tích 457,6 m². Xuyên dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên thế chấp cho ông Võ Văn Tới (Tiền đen) ở số 240/17/12, đường 14/9, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long để vay số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi vay bà Đồng đóng lãi cho Xuyên được số tiền 2.000.000 đồng.

Hiện tại Võ Văn Tới chưa đăng ký biến động. Thạch Thị Đồng vẫn còn đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngoài ra còn 03 trường hợp ủy quyền cho Xuyên mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

1. Nguyễn Văn X¹ cùng vợ tên Nguyễn Thị C ở số 96A khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (cha, mẹ chồng của Xuyên) cho Xuyên mượn 03 giấy CNQSD đất như sau:

Ngày 05/12/2017 ông X¹ và các thành viên trong hộ gia đình ký tên vào hồ sơ do Xuyên yêu cầu (không biết hồ sơ gì) nhưng thực tế là hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 7, tờ bản đồ số 12, diện tích: 241,4 m² cho Phan Tấn Trung ở khóm Phú Mỹ Hiệp, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng.

Ngày 30/11/2018 Phan Tấn Trung chuyển nhượng cho Phạm Công Luận ở số 497/C, Tổ 15, ấp Tân Bình, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp số tiền 90.000.000 đồng.

Ngày 07/11/2019 Luận chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Xuân Trang ở số 15/22, Nguyễn Thái Học, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long số tiền là 50.000.000 đồng.

Ngày 04/5/2020 Xuân Trang ủy quyền cho Xuyên thửa đất thửa đất số 7, tờ bản đồ số 12, diện tích: 241,4 m², cùng ngày 04/5/2020 Xuyên ký chuyển nhượng cho Phan Thị Cẩm Hân ở ấp Tân An, xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, chiếm đoạt số tiền 600.000.000 đồng.

Ngày 06/5/2020 Phạm Công Luận ký ủy quyền cho Xuyên thửa số 4, tờ bản đồ số 12, diện tích 283,8 m², cùng ngày 06/5/2020 Xuyên ký chuyển nhượng cho Phan Thị Cẩm Hân ở ấp Tân An, xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt tiền 250.000.000 đồng.

Hiện nay hai thửa đất số 7 và số 4 do bà Phan Thị Cẩm Hân đăng ký đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 15/5/2021 ông X¹ bà C, ủy quyền cho Xuyến thửa đất số 19, tờ bản đồ số 18, diện tích: 2.911,5 m² để vay vốn Ngân hàng.

Ngày 17/5/2021 Xuyến ký chuyển nhượng cho Nguyễn Thị Lan Hương ở số 351, Khu phố 1, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chiếm đoạt số tiền 2.000.000.000 đồng.

Hiện nay Nguyễn Thị Lan Hương đăng ký đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất nêu trên.

2. Ngày 24/4/2021 Xuyến hỏi vay Nguyễn Ngọc Xuân ở số 6A, Đình Tiên Hoàng, Khóm 4, Phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long số tiền 300.000.000 đồng nhưng Xuân không có tiền mặt nên Xuân cho mượn thửa đất số 418, tờ bản đồ số 6, diện tích 129,5 m² trên bằng hình thức ký hợp đồng ủy quyền cho Xuyến, hàng tháng Xuyến sẽ trả tiền lãi cho Xuân.

Ngày 08/6/2021 Xuyến ký chuyển nhượng cho ông Phan Thanh Hùng ở ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long để vay số tiền 300.000.000 đồng.

Ngày 14/01/2022 Xuyến kêu Hùng ký hồ sơ trả lại tiền vay (do không hiểu biết) Hùng ký tên nhưng thực tế là Hợp đồng chuyển nhượng thửa đất nói trên cho Ngô Thị Hưng ở số 213A, Đường 14/9, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng.

3. Ngày 19/10/ 2021 Nguyễn Thị Kim Hoa ở số 55B, khóm Tân Quới, phường Tân Hội, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long nhờ Xuyến đổi giấy CNQSD đất, thửa số 41, tờ bản đồ số 12, diện tích 42,9 m².

Ngày 25/10/2021 Xuyến tự ý chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho Quan Hữu Hạnh ở ấp Sơn Đông, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng. Hiện nay Quan Hữu Hạnh đăng ký đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất nêu trên.

Như vậy tổng cộng có 52 người ủy quyền với 64 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay của Xuyến tổng số tiền 4.717.500.000 đồng, có 02 trường hợp đã trả lại tiền đủ cho bị can số tiền vay 240.000.000 đồng. Còn lại 52 người với 62 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vay số tiền 4.477.500.000 đồng. Sau đó Xuyến dùng hợp đồng ủy quyền và bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ký hợp đồng chuyển nhượng cho 24 người khác chiếm đoạt tổng số tiền là 26.240.000.000 đồng.

Có 03 người ủy quyền cho Xuyến mượn 05 giấy CNQSD đất, sau đó chuyển nhượng cho người khác chiếm đoạt số tiền 2.150.000.000 đồng.

Tổng số tiền Hồ Thị Kim Xuyên chiếm đoạt là **28.390.000.000 đồng** (Hai mươi tám tỷ, ba trăm chín mươi triệu đồng).

Đối với 02 (hai) thửa đất số 167, tờ bản đồ số 8, diện tích 129,2 m² và thửa đất số 458, tờ bản đồ số 8, diện tích 182,5m², loại đất LUA, ở xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long do Hồ Thị Kim Xuyên đăng ký đứng tên QSD đất.

Ngày 04/4/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Long có Công văn số 169/VPCQCSĐT gửi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai huyện Long Hồ đề nghị tạm dừng giải quyết các giao dịch liên quan đến 02 thửa đất số 167 và 458 trên đến khi giải quyết xong vụ án.

Đối với tài sản khác của Hồ Thị Kim Xuyên ở tỉnh Tiền Giang. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tiền Giang trả lời là chưa ghi nhận thông tin đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của Hồ Thị Kim Xuyên ở tỉnh Tiền Giang.

Đối với tài sản do Nguyễn Thành Liêm đứng tên quyền sở hữu như: 01 xe ô tô khách nhãn hiệu FORD (16 chỗ) Biển số: 64B- 005.00; 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA. Biển số: 64B1- 994.37; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: NOUVO. Biển số: 64C1-067.31; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA. Biển số: 64B1- 532.43; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA. Biển số: 64B1- 772.76; 01 xe mô tô, nhãn hiệu SUZUKI. Biển số: 64B1- 648.63. Xác định đây là tài sản trong thời kỳ hôn nhân, cần kê biên để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với thửa đất số 278, tờ bản đồ số 17, diện tích 160,6 m² có căn nhà cấp 4 ở số 94A, khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long mà Xuyên, chồng, con đang ở có nguồn gốc từ Nguyễn Thị Ngọc Dung, sinh năm 1955 ở số 94, khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 12/5/2020 Xuyên nhận chuyển nhượng của Dung giá tiền 420.000.000 đồng, không lập hợp đồng chuyển nhượng chỉ ký hợp đồng ủy quyền.

Ngày 06/6/2020 Xuyên ký hợp đồng chuyển nhượng cho Phan Thị Cẩm Hân ở ấp Tân An, xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để vay số tiền 700.000.000 đồng (giá tiền ghi trong hợp đồng là 50.000.000 đồng).

Ngày 06/7/2020 Phan Thị Cẩm Hân đăng ký được cấp giấy CNQSD đất; do Xuyên không trả tiền vốn và lãi nên Xuyên đồng ý giao thửa đất nêu trên cho Hân để trừ nợ.

Ngày 14/02/2022 Hân ký hợp đồng chuyển nhượng cho Đinh Văn Dân, sinh năm 1962 ở ấp Thạnh Phú, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long số tiền 700.000.000 đồng. Cùng ngày 14/02/2022 Xuyên ký hợp đồng thuê nhà với Đinh Văn Dân hàng tháng Xuyên thanh toán tiền thuê nhà là tiền lãi cho ông Dân.

Đến tháng 3/2023 do không còn khả năng trả tiền nên ngày 05/6/2023 Đinh Văn Dân khởi kiện Xuyên đến Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long đang thụ lý chưa giải

quyết xong. Do đó thửa đất số 278 trên không đưa vào tài sản đảm bảo thi hành án trong vụ án này.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy M21 màu đen, số sê ri R58N41FCHVL, lắp sim thuê bao số 0585.704.869; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S, màu đen, kiểu máy CPH1853, lắp sim thuê bao số 0377.086.069; Tiền 13.500.000 đồng; 64 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản photo); 48 Hợp đồng ủy quyền; 21 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; 27 giấy biên nhận tiền, trong đó có 08 (tám) biên nhận được viết tay bằng giấy tập học sinh còn lại 19 biên nhận lập bằng giấy A4. Đây là các tài liệu thể hiện việc Xuyến cho người khác vay tiền cũng như bị can vay tiền của người khác nên được lưu giữ theo hồ sơ.

Biên bản kiểm tra chất lượng và trọng lượng vật kim loại có màu vàng ngày 26/4/2023 (bút lục số 436-437) thể hiện 54 vật có màu vàng đều là kim loại giả, không phải là vàng thật.

Những người bị hại yêu cầu xử lý Hồ Thị Kim Xuyến theo quy định của pháp luật và yêu cầu Hồ Thị Kim Xuyến trả lại số tiền nhận chuyển nhượng đất cụ thể như:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc số tiền 500.000.000 đồng.
2. Bà Phan Thị Cẩm Hân số tiền 850.000.000 đồng.
3. Bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 8.000.000.000 đồng.
4. Ông Sử Di Thanh số tiền 800.000.000 đồng.
5. Bà Nguyễn Thị Tố Uyên số tiền 300.000.000 đồng.
6. Bà Trần Lê Thùy Trân số tiền 1.600.000.000 đồng.
7. Bà Lê Thị Vân Kiều số tiền 350.000.000 đồng.
8. Bà Võ Thị Bạch Tuyết số tiền 400.000.000 đồng.
9. Bà Huỳnh Thị Bảy số tiền 5.300.000.000 đồng.
10. Ông Nguyễn Khoa Toàn số tiền 1.400.000.000 đồng.
11. Ông Dương Quốc Khánh số tiền 360.000.000 đồng.
12. Ông Nguyễn Đăng Quang số tiền 350.000.000 đồng.
13. Bà Dương Mộng Thường số tiền 400.000.000 đồng.
14. Ông Nguyễn Hồng Sơn số tiền 300.000.000 đồng.
15. Ông Nguyễn Văn Thanh số tiền 400.000.000 đồng.
16. Ông Nguyễn Xuân Chuyên số tiền 1.000.000.000 đồng.
17. Ông Đỗ Văn Tuấn số tiền 800.000.000 đồng.
18. Ông Võ Quan Toàn số tiền 600.000.000 đồng.
19. Bà Mã Thị Ngọc Thúy số tiền 300.000.000 đồng.

20. Bà Phạm Thị Hạnh số tiền 30.000.000 đồng.
21. Ông Lê Út Nhỏ số tiền 700.000.000 đồng.
22. Ông Nguyễn Trúc Nguyên số tiền 800.000.000 đồng.
23. Ông Trương Văn Tiến số tiền 500.000.000 đồng.
24. Bà Quan Hữu Hạnh số tiền 1.300.000.000 đồng.
25. Bà Ngô Thị Hưng số tiền 400.000.000 đồng.
26. Ông Nguyễn Hoàng Sang số tiền 600.000.000 đồng.

Tổng cộng **28.390.000.000 đồng** (*Hai mươi tám tỷ ba trăm chín mươi triệu đồng*).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu Hồ Thị Kim Xuyên trả lại 62 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì họ trả lại tiền vay, cụ thể:

1. Ông Trần Anh Vũ số tiền 150.000.000 đồng.
2. Ông Trần Thành Xuân số tiền 30.000.000 đồng.
3. Bà Võ Thị Thu Thủy số tiền 170.000.000 đồng.
4. Ông Lê Tấn Thiệt số tiền 40.000.000 đồng.
5. Ông Võ Văn Út số tiền 250.000.000 đồng.
6. Ông Trần Kim Phụng số tiền 150.000.000 đồng.
7. Bà Phan Kim Chi số tiền 80.000.000 đồng.
8. Ông Nguyễn Lê Phát số tiền 60.000.000 đồng.
9. Bà Nguyễn Thị Đào số tiền 50.000.000 đồng.
10. Bà Lê Thị Bích Phượng số tiền 30.000.000 đồng.
11. Ông Nguyễn Minh Thuận số tiền 100.000.000 đồng.
12. Bà Trần Thu Vân số tiền 60.000.000 đồng.
13. Bà Nguyễn Thị Hồng Xuyên số tiền 200.000.000 đồng.
14. Ông Mai Văn Vui số tiền 30.000.000 đồng.
15. Bà Phan Thị Hồng Đào số tiền 50.000.000 đồng.
16. Bà Âu Thị Thật số tiền 50.000.000 đồng.
17. Ông Đặng Hà Vũ Linh số tiền 50.000.000 đồng.
18. Ông Bùi Thanh Tùng số tiền 40.000.000 đồng.
19. Ông Thạch Thủy số tiền 40.000.000 đồng.
20. Ông Huỳnh Chí Thanh số tiền 170.000.000 đồng.

21. Bà Thạch Thị Đồng số tiền 50.000.000 đồng.
22. Bà Trần Thị Vân số tiền 30.000.000 đồng.
23. Bà Nguyễn Thị Hồng Cúc số tiền 80.000.000 đồng.
24. Ông Trương Công Hậu số tiền 150.000.000 đồng.
25. Ông Nguyễn Văn Minh số tiền 50.000.000 đồng.
26. Ông Nguyễn Minh Song số tiền 60.000.000 đồng.
27. Ông Nguyễn Minh Sang số tiền 50.000.000 đồng.
28. Bà Nguyễn Thị Nở số tiền 110.000.000 đồng.
29. Ông Nguyễn Văn Tám số tiền 160.000.000 đồng.
30. Bà Trương Thị Bình số tiền 200.000.000 đồng.
31. Bà Lê Thị Mỹ Hà số tiền 100.000.000 đồng.
32. Bà Nguyễn Thị Ngọc Sương số tiền 30.000.000 đồng.
33. Ông Nguyễn Thành Tuấn số tiền 200.000.000 đồng.
34. Bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 150.000.000 đồng.
35. Bà Lê Thị Phương Mai số tiền 100.000.000 đồng.
36. Bà Đỗ Thu Phượng số tiền 50.000.000 đồng.
37. Bà Tưởng Thị Đầy số tiền 60.000.000 đồng.
38. Bà Trương Ngọc Thu Hương số tiền 50.000.000 đồng.
39. Bà Lương Thị Bạch Yến số tiền 50.000.000 đồng.
40. Bà Dương Thị Tân số tiền 60.000.000 đồng.
41. Ông Võ Văn Y số tiền 67.500.000 đồng.
42. Bà Nguyễn Thị Thanh Phương số tiền 65.000.000 đồng.
43. Ông Đặng Hoàng Minh số tiền 70.000.000 đồng.
44. Ông Lê Minh Dũng số tiền 200.000.000 đồng.
45. Ông Nguyễn Văn Thế số tiền 100.000.000 đồng.
46. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga số tiền 30.000.000 đồng.
47. Ông Đỗ Tấn Tài số tiền 150.000.000 đồng.
48. Bà Trần Mỹ Hạnh số tiền 20.000.000 đồng.
49. Ông Phan Thanh Điền số tiền 70.000.000 đồng.
50. Bà Lê Thị Mỹ Xuyên số tiền 50.000.000 đồng.
51. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai số tiền 25.000.000 đồng.

52. Ông Trần Chung Kết số tiền 40.000.000 đồng.

Tổng cộng 4.477.500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-P1 ngày 17/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Hồ Thị Kim X về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Thành L (chồng X) có ký tên vào một số hợp đồng chuyển nhượng và giấy vay nợ tuy nhiên qua làm việc Liêm khai chỉ thực hiện theo yêu cầu của X, trên cơ sở kết quả điều tra không có chứng cứ xác định Liêm là đồng phạm với X.

Đối với Nguyễn Văn X¹, bà Nguyễn Thị C (cha, mẹ chồng) có ký tên vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tuy nhiên qua làm việc họ trình bày do không am hiểu pháp luật và thực hiện theo hướng dẫn của X, không có nhận tiền hay hưởng lợi gì từ hành vi chiếm đoạt của bị can X nên không có căn cứ xác định là đồng phạm.

Đối với các trường hợp người môi giới, Cơ quan điều tra xác minh làm việc đối với Phạm Thị M, Dương Thị Thanh T và Mai Thanh N, họ không thừa nhận và không có căn cứ xác định họ là đồng phạm với X nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Các trường hợp còn lại bị can trình bày không biết họ tên, địa chỉ nên không làm việc được.

Trường hợp của Phạm Thị M có ký hợp đồng ủy quyền, lập hồ sơ ủy quyền, chở người đi xem đất (người đi vay tiền). Qua làm việc bà M xác định do yêu cầu của X sau đó bà được X cho số tiền 3.000.000 đồng. Qua làm việc bà M đồng ý nộp lại số tiền trên để sung công Nhà nước.

X khai đã sử dụng 1.621.500.000 đồng trong số tiền chiếm đoạt của các bị hại để trả tiền công cho 11 người giới thiệu (người vay tiền, người nhận chuyển nhượng) nhưng không nhớ họ tên, địa chỉ nên X phải chịu trách nhiệm số tiền nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 29/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Kim X phạm tội: *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*;

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hồ Thị Kim X 20 (Hai mươi) năm tù;**

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long. Buộc bị cáo Hồ Thị Kim X chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là **23 (Hai mươi ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 127, Điều 131; Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Xét thấy do bị cáo X có hành vi lừa dối trong giao dịch dân sự nên các hợp đồng ủy quyền, hợp đồng cầm cố, chuyển nhượng và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất có liên quan đều bị vô hiệu như đã nhận định, các bên tham gia giao dịch có nghĩa vụ hoàn trả cho nhau những gì đã nhận, cụ thể như sau:

2.1. Buộc anh Trần Anh Vũ trả lại cho bị cáo X số tiền 120.000.000 đồng. Buộc bị cáo Xuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc số tiền 500.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc hoàn trả lại cho anh Trần Anh Vũ quyền sử dụng đất thửa số 82, tờ bản đồ số 27, Tờ bản đồ 27, diện tích 1.105,7m², tọa lạc tại xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.2. Buộc bà Võ Thị Thu Thủy trả lại cho bị cáo X số tiền 135.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Trương Văn Tiến Số tiền 500.000.000 đồng. Buộc ông Trương Văn Tiến hoàn trả lại cho bà Võ Thị Thu Thủy quyền sử dụng đất thửa đất số 23, tờ bản đồ 22, diện tích 2.131,5m² tọa lạc tại xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.3. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Phan Thị Thủy Tiên Số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Phan Thị Thủy Tiên trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 400.000.000đ. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương hoàn trả lại cho anh Phạm Phương Bình và chị Võ Thị Ngọc Diễm quyền sử dụng đất thửa đất số 27, tờ bản đồ số 12, diện tích 339,4m², tọa lạc tại xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.4. Buộc ông Lê Tấn Thiệt (có người đại diện là chị Lê Thị Mỹ Linh) trả lại cho bị cáo X số tiền 36.400.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Phan Thị Thủy Tiên số tiền 300.000.000 đồng. Buộc bà Phan Thị Thủy Tiên trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho ông Lê Tấn Thiệt (có người đại diện là chị Lê Thị Mỹ Linh) quyền sử dụng đất thửa số 184, tờ bản đồ số 14, diện tích 439,3 m², tọa lạc tại xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.5. Buộc ông Võ Văn Út trả lại cho bị cáo X số tiền 245.000.000đ. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 900.000.000đ. Giao trả cho ông Võ Văn Út quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 983, tờ bản đồ số 6, diện tích 4.865,9m² và thửa đất số 984, tờ bản đồ số 6, diện tích 775,0m² cùng tọa lạc tại ấp 3, xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2.6. Buộc ông Trần Kim Phụng và bà Trần Thị Hồng trả lại cho bị cáo X số tiền 144.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 300.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Sử Di Thanh số tiền 500.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho ông Trần Kim Phụng và bà Trần Thị Hồng quyền sử dụng đất thửa số 233, tờ bản đồ số 26, diện tích 1457,7m² và Thửa đất số 2, tờ bản đồ số 25, diện tích 1.063,1m². Buộc ông Sử Di Thành trả lại cho ông Trần Kim Phụng và bà Trần

Thị Hồng quyền sử dụng đất thửa số 367, tờ bản đồ số 20, diện tích 533,8 m², các thửa đất cùng tọa lạc tại xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.7. Buộc bà Phan Kim Chi trả lại cho bị cáo X số tiền 80.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 100.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho ông Nguyễn Xuân Chuyên số tiền 150.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Xuân Chuyên trả lại cho ông Phạm Hoàng Ân số tiền 400.000.000 đồng. Buộc ông Phạm Hoàng Ân trả lại cho bà Quan Hữu Hạnh số tiền 500.000.000 đồng. Buộc bà Quan Hữu Hạnh trả lại quyền sử dụng đất thửa số 729, tờ bản đồ số 34, diện tích 205,9m², tọa lạc tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long cho bà Phan Kim Chi.

2.8. Buộc ông Nguyễn Lê Phát trả lại cho bị cáo X số tiền 48.400.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 1.000.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho ông Nguyễn Lê Phát quyền sử dụng đất thửa số 91, tờ bản đồ số 17, diện tích 94,0m², tọa lạc tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.9. Buộc bà Lê Thị Mỹ Xuyên trả lại cho bị cáo X số tiền 49.100.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 250.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Huỳnh Thị Bảy số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Lê Út Nhỏ số tiền 200.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho bà Lê Thị Mỹ Xuyên quyền sử dụng đất thửa số 285, tờ bản đồ số 23, diện tích 412,7m² tọa lạc tại ấp Mỹ Trung 2, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Lê Thị Mỹ Xuyên quyền sử dụng đất thửa số 274, tờ bản đồ số 47, diện tích 116,7 m², tọa lạc tại Khóm 3, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Giao trả cho bà Lê Thị Mỹ Xuyên quyền sử dụng đất thửa đất số 72, tờ bản đồ số 28, diện tích 387,0 m², tọa lạc tại: Khóm 8, thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh (nay là phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh), tỉnh Vĩnh Long

2.10. Buộc bà Nguyễn Thị Đào trả cho bị cáo X số tiền 49.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 250.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho bà Nguyễn Thị Đào quyền sử dụng đất thửa số 288, tờ bản đồ số 9, diện tích 128,4m², tọa lạc tại xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.11. Buộc bà Lê Thị Bích Phượng trả cho bị cáo X số tiền 30.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho ông Nguyễn Xuân Chuyên số tiền 200.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Xuân Chuyên trả cho bà Lê Thị Bích Phượng quyền sử dụng đất thửa số 63, tờ bản đồ số 15, diện tích 74,1m², tọa lạc tại xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.12. Buộc Ông Nguyễn Minh Thuận và bà Phạm Thị Phụng trả cho bị cáo X số tiền 98.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho người đại diện hợp pháp của ông Lê Minh Lợi số tiền 500.000.000 đồng. Buộc Người đại diện hợp pháp của ông Lê Minh Lợi trả cho ông Nguyễn Hoàng Sang số tiền 600.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Hoàng Sang trả lại cho ông Nguyễn Minh Thuận và bà Phạm Thị Phụng quyền sử dụng đất thửa số 47, tờ bản đồ số 3, diện tích 1350,7m², tọa lạc tại xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.13. Buộc ông Trần Chung Kết trả lại cho bị cáo X số tiền 30.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho ông Sử Di Thanh số tiền 300.000.000 đồng. Giao trả cho ông Trần Chung Kết quyền sử dụng đất thửa đất số 209, tờ bản đồ số 8, diện tích 366,7m² tọa lạc tại xã Tích Thiện, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

2.14. Buộc bà Trần Thu Vân trả cho bị cáo X số tiền 52.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 800.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả cho ông Nguyễn Trúc Nguyên số tiền 800.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Trúc Nguyên trả lại cho bà Trần Thu Vân quyền sử dụng đất thửa số 213, tờ bản đồ số 24, diện tích 224,3m² tọa lạc tại Khóm 4, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.15. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Xuyên trả lại cho bị cáo X số tiền 104.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 700.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Xuyên quyền sử dụng đất thửa số 13, tờ bản đồ số 31, diện tích 1.146,5m² tọa lạc tại xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.16. Buộc ông Mai Văn Vui trả lại cho bị cáo X số tiền 27.400.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 300.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho ông Mai Văn Vui quyền sử dụng đất thửa số 18, tờ bản đồ số 17, diện tích 157,7m² tọa lạc tại xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.17. Buộc bà Phan Thị Hồng Đào trả lại cho bị cáo X số tiền 47.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 200.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho bà Võ Thị Tuyết Nga số tiền 190.000.000 đồng. Buộc bà Võ Thị Tuyết Nga trả lại cho bà Phan Thị Hồng Đào quyền sử dụng đất thửa số 419, tờ bản đồ số 16, diện tích 493,7m² tọa lạc tại xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.18. Buộc bà Âu Thị Thật trả lại cho bị cáo X số tiền 42.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 300.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho bà Âu Thị Thật quyền sử dụng đất thửa số 506, tờ bản đồ số 32, diện tích 178,1m² tọa lạc tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.19. Buộc ông Đặng Hà Vũ Linh trả lại cho bị cáo X số tiền 50.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 700.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho ông Đặng Hà Vũ Linh quyền sử dụng đất thửa số 122, tờ bản đồ số 8, diện tích 2.089,3m² tọa lạc tại xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2.20. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Huỳnh Thị Bảy số tiền 700.000.000 đồng. Giao trả cho ông Lê Hoàng Nam quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 417, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.887,8m², tọa lạc tại ấp Bằng Tăng, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.21. Buộc ông Bùi Thanh Tùng và bà Nguyễn Thị Xuân Trang trả lại cho bị cáo X số tiền 39.200.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Lê Thị Thu Hằng số tiền 150.000.000

đồng. Buộc bà Lê Thị Thu Hằng trả lại cho bà Nguyễn Thụy Song Phụng số tiền 210.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thụy Song Phụng trả lại cho ông Bùi Thanh Tùng và bà Nguyễn Thị Xuân Trang quyền sử dụng đất thửa số 528, tờ bản đồ số 15, diện tích 241,0m² tọa lạc tại xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.22. Buộc ông Thạch Thủy trả lại cho bị cáo X số tiền 35.200.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Tố Uyên số tiền 150.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Tố Uyên trả lại cho ông Phạm Minh Mẫn số tiền 350.000.000 đồng. Buộc ông Phạm Minh Mẫn trả lại cho ông Thạch Thủy quyền sử dụng đất thửa số 118, tờ bản đồ số 6, diện tích 1.039,6m², tọa lạc tại xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

2.23. Buộc ông Huỳnh Chí Thanh trả lại cho bị cáo X số tiền 170.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Nguyễn Trúc Nguyên số tiền 100.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Trúc Nguyên trả lại cho bà Đặng Thị Ngọc Thắm số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Đặng Thị Ngọc Thắm trả lại cho ông Võ Thành Định số tiền 460.000.000 đồng. Buộc ông Võ Thành Định trả lại cho ông Huỳnh Chí Thanh quyền sử dụng đất thửa số 118, tờ bản đồ số 16, diện tích 201,7m² tọa lạc tại ấp Tân Phú, xã Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.24. Buộc bà Trần Thị Vân trả lại cho bị cáo X số tiền 27.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Tố Uyên số tiền 150.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Tố Uyên trả lại cho bà Trần Thị Vân quyền sử dụng đất thửa số 142, tờ bản đồ số 33, diện tích 106,3m² tọa lạc tại Khóm 4, thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.25. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Cúc và ông Nguyễn Văn Thum trả lại cho bị cáo X số tiền 68.800.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Dương Mộng Thường số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Dương Mộng Thường trả lại cho bà Đặng Thị Thanh Tâm số tiền 500.000.000 đồng. Buộc bà Đặng Thị Thanh Tâm trả lại cho ông Đinh Thế Hùng số tiền 200.000.000 đồng. Buộc ông Đinh Thế Hùng trả lại cho ông Lê Hồng Giang số tiền 500.000.000 đồng. Buộc ông Lê Hồng Giang trả lại cho ông Nguyễn Văn Chính số tiền 150.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Văn Chính trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Cúc và ông Nguyễn Văn Thum quyền sử dụng đất thửa đất số 415, tờ bản đồ số 21, diện tích 713,0m² tọa lạc tại xã Hòa Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.26. Buộc ông Trương Công Hậu trả lại cho bị cáo X số tiền 128.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Quan Hữu Hạnh số tiền 500.000.000 đồng. Buộc bà Quan Hữu Hạnh trả lại cho ông Trương Công Hậu quyền sử dụng đất thửa số 245, tờ bản đồ số 16, diện tích 6.490,2m², tọa lạc tại xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.27. Buộc ông Nguyễn Văn Minh trả lại cho bị cáo X số tiền 47.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Minh Song trả lại cho bị cáo X số tiền 57.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Lê Thị Vân Kiều số tiền 350.000.000 đồng. Buộc bà Lê Thị Vân Kiều trả lại cho ông Nguyễn Văn Minh quyền sử dụng đất thửa số 241, tờ bản đồ số 4, diện tích 106,7m², tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Buộc Lê Thị

Vân Kiều trả lại cho ông Nguyễn Minh Song quyền sử dụng đất thửa số 240, tờ bản đồ số 4, diện tích 107,8m², tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.28. Buộc ông Nguyễn Minh Sang trả lại cho bị cáo X số tiền 47.500.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Võ Thị Bạch Tuyết số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Võ Thị Bạch Tuyết trả lại cho ông Nguyễn Minh Sang quyền sử dụng đất thửa đất số 244, tờ bản đồ số 4, diện tích 106,2m², tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

2.29. Buộc bà Nguyễn Thị Nở và ông Lưu Thanh Toàn trả lại cho bị cáo X số tiền 84.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Nguyễn Khoa Toàn số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Huỳnh Thị Bảy số tiền 400.000.000 đồng. Giao trả cho bà Nguyễn Thị Nở quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 460, tờ bản đồ số 7, diện tích 2.042,7m² và thửa đất số 58, tờ bản đồ số 8, diện tích 2.200,7m² cùng tọa lạc tại ấp Tường Nhơn B, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.30. Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết Mai trả cho bị cáo X số tiền 23.750.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Huỳnh Thị Bảy số tiền 300.000.000 đồng. Giao trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết Mai quyền sử dụng đất thửa đất số 1437, tờ bản đồ số 5, diện tích 197,1m², tọa lạc tại ấp Tân Hòa, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.31. Buộc ông Nguyễn Văn Tám và anh Nguyễn Hữu Thành trả lại cho bị cáo X số tiền 150.400.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Huỳnh Thị Bảy số tiền 1.000.000.000 đồng. Buộc bà Huỳnh Thị Bảy trả lại ông Nguyễn Văn Tám và anh Nguyễn Hữu Thành quyền sử dụng đất thửa đất số 369, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.579,7m², tọa lạc tại ấp Tân Hòa, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.32. Buộc bà Trương Thị Bình trả lại cho bị cáo X số tiền 193.700.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Võ Quang Toàn số tiền 600.000.000 đồng. Buộc ông Võ Quang Toàn trả lại cho bà Trương Thị Bình quyền sử dụng đất thửa số 727, tờ bản đồ số 32, diện tích 227,7m² tọa lạc tại Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.33. Buộc bà Lê Thị Mỹ Hà trả lại cho bị cáo X số tiền 95.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Dương Quốc Khánh số tiền 360.000.000 đồng. Buộc ông Dương Quốc Khánh trả lại cho bà Lê Thị Mỹ Hà quyền sử dụng đất thửa đất số 116, tờ bản đồ số 12, diện tích 99,1m², tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.34. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc Sương trả lại cho bị cáo X số tiền 28.800.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Huỳnh Thị Bảy số tiền 600.000.000 đồng và trả cho ông Nguyễn Đăng Quang số tiền 350.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Đăng Quang trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Sương quyền sử dụng đất số 657, tờ bản đồ số 41, diện tích 142,0m², tọa lạc tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.35. Buộc ông Nguyễn Thành Tuấn trả lại cho bị cáo X số tiền 196.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Huỳnh Thị Bảy số tiền 1.000.000.000 đồng. Giao trả cho ông Nguyễn Thành Tuấn quyền sử dụng đất thửa đất số 149, tờ bản đồ số 14, diện tích

2.135,3m² và thửa đất số 306, tờ bản đồ số 15, diện tích 5.265,9m², tọa lạc tại xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.36. Buộc bà Lê Thị Phương Mai trả lại cho bị cáo X số tiền 75.740.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Trần Lê Thùy Trân số tiền 1.000.000.000 đồng.

2.37. Buộc bà Đỗ Thu Phượng trả lại cho bị cáo X số tiền 50.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Nguyễn Hồng Sơn số tiền 300.000.000 đồng.

2.38. Buộc bà Tường Thị Đây trả lại cho bị cáo X số tiền 57.600.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Trần Lê Thùy Trân số tiền 600.000.000 đồng. Buộc bà Trần Lê Thùy Trân trả lại cho bà Tường Thị Đây chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 21, tờ bản đồ số 23, diện tích 3.049,0m², tọa lạc tại thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.39. Buộc bà Trương Ngọc Thu Hương trả lại cho bị cáo X số tiền 48.500.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Dương Mộng Thường số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Dương Mộng Thường trả cho bà Đặng Thị Thanh Tâm số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Đặng Thị Thanh Tâm trả lại cho bà Trương Ngọc Thu Hương quyền sử dụng đất thửa số 791, tờ bản đồ số 34, diện tích 362,3m², tọa lạc tại khóm 5, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.40. Buộc bà Lương Thị Bạch Yến trả lại cho bị cáo X số tiền 49.500.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Nguyễn Văn Thanh số tiền 400.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Văn Thanh trả lại cho bà Lương Thị Bạch Yến quyền sử dụng đất thửa đất số 550, tờ bản đồ số 8, diện tích 100,9m², tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.41. Buộc bà Dương Thị Tân trả lại cho bị cáo X số tiền 55.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Đỗ Văn Tuấn số tiền 100.000.000 đồng. Buộc ông Đỗ Văn Tuấn trả lại cho bà Dương Thị Tân quyền sử dụng đất thửa số 533, tờ bản đồ số 12, diện tích 306,0m², tọa lạc xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.42. Buộc người đại diện hợp pháp của ông Võ Văn Y là anh Võ Quang Sơn trả lại cho bị cáo X số tiền 67.500.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Dương Mộng Thường số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Dương Mộng Thường trả cho bà Trần Thị Kim Vui số tiền 250.000.000 đồng. Buộc bà Trần Thị Kim Vui và bà Dương Mộng Thường trả lại cho anh Võ Quang Sơn quyền sử dụng đất thửa đất số 145, tờ bản đồ số 10, diện tích 2.559,3m², tọa lạc tại xã Hòa Hiệp, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.43. Buộc bà Nguyễn Thị Thanh Phương trả lại cho bị cáo X số tiền 63.800.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Đỗ Văn Tuấn số tiền 400.000.000 đồng. Buộc ông Đỗ Văn Tuấn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh Phương quyền sử dụng đất thửa số 675, tờ bản đồ số 32, diện tích 92,5m², tọa lạc tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.44. Buộc ông Đặng Hoàng Minh trả lại cho bị cáo X số tiền 44.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho bà Dương Mộng Thường số tiền 600.000.000 đồng. Buộc bà Dương Mộng Thường trả lại cho ông Đặng Hoàng Minh quyền sử dụng đất thửa số 38, tờ bản đồ

số 34, diện tích 325,4m², tọa lạc tại ấp Phú Hòa Yên, xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.45. Buộc ông Lê Minh Dũng trả lại cho bị cáo X số tiền 194.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho ông Võ Thành Được số tiền 1.300.000.000 đồng. Buộc ông Võ Thành Được trả cho ông Nguyễn Hoàng Trung Tú số tiền 2.500.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Hoàng Trung Tú trả lại cho ông Lê Minh Dũng quyền sử dụng đất thửa đất số 615, tờ bản đồ số 15, diện tích 2.313,1m², tọa lạc tại xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.46. Buộc ông Nguyễn Văn Thế và bà Nguyễn Ngọc Đặng trả lại cho bị cáo X số tiền 98.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Đỗ Văn Tuấn số tiền 200.000.000 đồng, trả lại cho ông Nguyễn Khoa Toàn số tiền 250.000.000 đồng. Buộc ông Đỗ Văn Tuấn trả lại cho ông Nguyễn Văn Thế và bà Nguyễn Ngọc Đặng quyền sử dụng đất thửa số 244, tờ bản đồ số 24, diện tích 108,1m². Giao trả cho ông Nguyễn Văn Thế quyền sử dụng đất thửa đất số 172, tờ bản đồ số 24, diện tích 2.116,2m². Giao trả cho bà Nguyễn Ngọc Đặng thửa đất số 269, tờ bản đồ số 24, diện tích 823,4m², các thửa đất cùng tọa lạc tại ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

2.47. Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết Nga trả lại cho bị cáo X số tiền 25.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Đỗ Văn Tuấn số tiền 100.000.000 đồng. Giao trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết Nga quyền sử dụng đất thửa đất số 476, tờ bản đồ số 14, diện tích 119,6 m², tọa lạc tại xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.48. Buộc ông Đỗ Văn Mười và bà Huỳnh Thị Năm trả lại cho bị cáo X số tiền 150.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Mã Thị Ngọc Thúy số tiền 300.000.000 đồng. Buộc bà Mã Thị Ngọc Thúy trả lại cho ông Đỗ Văn Mười và bà Huỳnh Thị Năm quyền sử dụng đất thửa số 57, tờ bản đồ số 2, diện tích 2.557,6m², tọa lạc tại ấp Phú Hữu Đông, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2.49. Buộc bà Trần Mỹ Hạnh trả lại cho bị cáo X số tiền 19.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Phạm Thị Hạnh số tiền 30.000.000 đồng. Buộc bà Phạm Thị Hạnh trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim Phụng số tiền 100.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Kim Phụng trả cho bà Trần Mỹ Lệ số tiền 100.000.000 đồng. Buộc bà Trần Mỹ Lệ trả lại cho bà Trần Mỹ Hạnh quyền sử dụng đất thửa đất số 147, tờ bản đồ số 20, diện tích 47,6m², tọa lạc tại xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.50. Buộc ông Phan Thanh Điền trả cho bị cáo X số tiền 68.600.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho ông Lê Út Nhỏ số tiền 200.000.000 đồng. Giao trả cho ông Phan Thanh Điền quyền sử dụng đất thửa đất số 123, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.146,5m², tọa lạc tại xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.51. Dành cho ông Trần Thành Xuân một vụ kiện dân sự khác đối với quyền sử dụng đất thửa số 233, tờ bản đồ số 12, diện tích 415,6m², tọa lạc tại xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

2.52. Buộc bà Nguyễn Thị Kim Loan trả cho bị cáo X số tiền 132.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho ông Hoàng Quốc Nam số tiền 550.000.000 đồng. Buộc ông Hoàng Quốc Nam trả cho bà Dương Mộng Thường số tiền 550.000.000 đồng. Buộc bà Dương Mộng Thường trả cho ông Võ Thành Tiên số tiền 700.000.000 đồng. Buộc ông Võ Thành Tiên trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim Loan quyền sử dụng đất thừa số 1034, tờ bản đồ số 32, diện tích 792,6m², tọa lạc tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.53. Buộc bà Thạch Thị Đồng trả cho bị cáo X số tiền 48.000.000 đồng. Buộc bị cáo X trả cho người đại diện hợp pháp của ông Võ Văn Tới số tiền 50.000.000 đồng.

2.54. Buộc bị cáo X trả lại cho bà Phan Thị Cẩm Hân số tiền 850.000.000 đồng. Buộc bà Phan Thị Cẩm Hân trả lại cho ông Nguyễn Văn X¹ và bà Nguyễn Thị C quyền sử dụng đất thừa đất số 7, tờ bản đồ số 12, diện tích: 241,4m², tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long thừa đất số 4, tờ bản đồ số 12, diện tích: 283,8m², tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Buộc bị cáo X trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan Hương số tiền 2.000.000.000 đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Lan Hương trả lại cho ông X¹ và bà C quyền sử dụng đất thừa đất số 19, tờ bản đồ số 18, diện tích: 2911,5m², tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

2.55. Buộc bị cáo X trả lại cho ông Phan Thanh Hùng số tiền 300.000.000 đồng. Buộc ông Phan Thanh Hùng trả lại cho bà Ngô Thị Hưng số tiền 400.000.000 đồng. Buộc bà Ngô Thị Hưng trả lại cho bà Nguyễn Ngọc Xuân quyền sử dụng đất thừa đất số 418, tờ bản đồ số 6, diện tích 129,5m², tọa lạc tại xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.56. Buộc bị cáo X trả cho bà Quan Hữu Hạnh số tiền 300.000.000 đồng. Buộc bà Quan Hữu Hạnh trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim Hoa quyền sử dụng đất thừa số 41, tờ bản đồ số 12, diện tích 42,9m², tọa lạc tại Phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chưa hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Các đương sự được giao trả quyền sử dụng đất có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan có thẩm quyền kê khai, đăng ký và yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ:

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy M21 màu đen, số sê ri R58N41FCHVL, lắp sim thuê bao số 0585.704.869 chưa kiểm tra bên trong (Màn hình điện thoại có nhiều vết nứt và trầy xước hai mặt trước sau).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S, màu đen, kiểu máy CPH1853, lắp sim thuê bao số 0377.086.069 chưa kiểm tra bên trong (Sim bị khóa hai chiều; màn hình điện thoại có nhiều vết nứt và trầy xước hai mặt trước sau).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Vĩnh Long và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

Tạm giữ số tiền VNĐ 13.500.000 đồng để đảm bảo thi hành án (Theo ủy nhiệm chi ngày 30/7/2024)

Lưu vào hồ sơ vụ án:

- 63 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản phô tô);
- 48 Hợp đồng ủy quyền;
- 21 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất;
- 27 giấy biên nhận tiền, trong đó có 08 (tám) biên nhận được viết tay bằng giấy tập học sinh còn lại 19 biên nhận lập bằng giấy A4. Đây là các tài liệu thể hiện việc Xuyên cho người khác vay tiền cũng như bị can vay tiền của người khác nên được lưu giữ theo hồ sơ.

Kê biên các tài sản để đảm bảo thi hành án gồm:

- Thửa đất số 167, tờ bản đồ số 8, diện tích 129,2m² và Thửa đất số 458, tờ bản đồ số 8, diện tích 182,5m², loại đất LUA, ở xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long do Hồ Thị Kim X đăng ký đứng tên QSD đất.

- Các tài sản do ông Nguyễn Thành L đứng tên:

- + 01 xe ô tô khách nhãn hiệu FORD (16 chỗ) Biển số: 64B- 005.00.
- + 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA. Biển số: 64B1- 994.37.
- + 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: NOUVO. Biển số: 64C1-067.31.
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA. Biển số: 64B1- 532.43.
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA. Biển số: 64B1- 772.76.
- + 01 xe mô tô, nhãn hiệu SUZUKI. Biển số: 64B1- 648.63.

Buộc bà Phạm Thị M nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ ngày 06/6/2025 đến ngày 12/6/2025, các bị hại: Nguyễn Thị Ngọc, Lê Thị Vân Kiều, Sử Di Thanh, Võ Quan Toàn, Nguyễn Khoa Toàn, Huỳnh Thị Bảy, Trần Lê Thùy Trân, Trương Văn Tiến, Phan Thị Cẩm Hân, Nguyễn Trúc Nguyên, Phan Thanh Hùng có đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm. Trong các ngày 19/6/2025, 23/6/2025, 26/6/2025 lần lượt các bị hại: Nguyễn Thị Lan Hương, Nguyễn Thị Tố Uyên, Lê Út Nhỏ có đơn kháng cáo

Bản án sơ thẩm. Các bị hại kháng cáo yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vì bỏ lọt tội phạm, chưa điều tra rõ nguồn tiền bị cáo chiếm đoạt đang ở đâu, giải quyết trách nhiệm dân sự chưa đúng quy định của pháp luật;

Từ ngày 11/6/2025 đến ngày 13/6/2025, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu, Võ Thành Được, Nguyễn Hoàng Trung Tú, Mai Văn Vui, Hoàng Quốc Nam, Võ Thành Tiên, Nguyễn Hoàng Sang, Phạm Hoàng Ân, Trần Thành Xuân có đơn kháng cáo phần trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Ông Lê Văn Vũ đại diện cho bị hại Nguyễn Thị Tố Uyên yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại vì đã không làm rõ vai trò đồng phạm của chồng bị cáo là ông Nguyễn Thành L, người môi giới là ông Nguyễn Hữu T¹, không điều tra số tiền bị cáo chiếm đoạt đang ở đâu? bị cáo có dấu hiệu tẩu tán tài sản đã chiếm đoạt của các bị hại.

Chủ tọa công bố đơn kháng cáo đề ngày 26/6/2025 của bị hại Lê Út Nhỏ;

Ông Trương Ngọc Sơn đại diện cho bị hại Nguyễn Thị Ngọc và Lê Thị Vân Kiều yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại vì có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, chưa làm rõ vai trò của cụ Nguyễn Văn X¹, Nguyễn Thị C, chưa làm rõ vai trò của những người môi giới như bà Phạm Thị M, Mai Thanh N để buộc những người này phải có trách nhiệm liên đới với bị cáo bồi thường cho bà Ngọc, bà Kiều; Yêu cầu chủ đất gốc nào thì trả tiền thẳng cho người bị hại đã mua đất của chủ đất gốc đó chứ không đồng ý để chủ đất gốc trả tiền vay cho bị cáo để tổng hợp chung rồi buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại là không hợp lý. Chưa điều tra làm rõ số tiền bị cáo chiếm đoạt đang ở đâu, bị cáo có dấu hiệu tẩu tán tài sản đã chiếm đoạt của các bị hại.

Ông Lê Văn Vũ đại diện cho bị hại Sử Di Thanh giữ nguyên kháng cáo tại đơn kháng cáo ngày 10/6/2025. Bị cáo X đã bán Thừa đất số 209 của ông Trần Chung Kết cho ông Sử Di Thanh nhưng chồng của bị cáo là ông Nguyễn Thành L đã làm giấy thỏa thuận cho ông Trần Chung Kết làm tờ có mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để ông Kết được cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Thừa đất số 209, mỗi tháng ông Kết sẽ đưa cho ông L 1.000.000 đồng, chứng tỏ ông L biết và thống nhất việc bị cáo X bán đất của ông Kết cho ông Thanh mà vẫn đồng ý cho ông Kết có mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Yêu cầu phải xử lý đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông Kết mới được cấp lại, vì Bản án sơ thẩm không đề cập xử lý đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này.

Ông Nguyễn Hoàng Sang đại diện cho bị hại Võ Quan Toàn giữ nguyên kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại vì đã bỏ lọt tội phạm, xử lý trách nhiệm dân sự không đúng và chưa điều tra làm rõ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt còn ở đâu?

Bị hại Nguyễn Khoa Toàn giữ nguyên kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm đề điều tra xét xử lại vì đã bỏ lọt tội phạm, xử lý trách nhiệm dân sự không đúng và chưa điều tra làm rõ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt còn ở đâu?

Bị hại Huỳnh Thị Bảy giữ nguyên kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm đề điều tra xét xử lại vì đã bỏ lọt tội phạm, xử lý trách nhiệm dân sự không đúng và chưa điều tra làm rõ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt còn ở đâu? Yêu cầu chủ đất gốc nào thì trả tiền thẳng cho người bị hại đã mua đất của chủ đất gốc đó chứ không đồng ý để chủ đất gốc trả tiền vay cho bị cáo để tổng hợp chung rồi buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại là không hợp lý.

Bị hại Trần Lê Thùy Trân giữ nguyên kháng cáo yêu cầu chồng của bị cáo là ông Nguyễn Thành L, các chủ đất gốc là Lê Thị Phương M¹, Tưởng Thị Đ phải liên đới trách nhiệm với bị cáo để bồi thường cho bà.

Chủ tọa công bố đơn kháng cáo đề ngày 06/6/2025 của bị hại Trương Văn Tiến;

Bị hại Phan Thị Cẩm Hân giữ nguyên kháng cáo yêu cầu chồng của bị cáo là ông Nguyễn Thành Liêm, các chủ đất gốc là Nguyễn Thị Tuyết N, Phạm Công L¹, Nguyễn Thị Xuân T², Nguyễn Thông M¹ phải liên đới trách nhiệm với bị cáo để bồi thường cho bà.

Chủ tọa công bố đơn kháng cáo đề ngày 11/6/2025 của bị hại Nguyễn Trúc Nguyên;

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân đại diện cho bị hại Nguyễn Thị Lan Hương giữ nguyên kháng cáo yêu cầu công nhận các giao dịch chuyển quyền sử dụng đất giữa bị cáo với bà Nguyễn Thị Lan Hương và công nhận các giao dịch chuyển quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị Lan Hương với các ông, bà: Phan Thị Thủy Tiên, Nguyễn Xuân Chuyên, Nguyễn Trúc Nguyên, Mai Văn Vui, Võ Thị Tuyết Nga, Phan Thị Hồng Đào, Nguyễn Văn X¹, Nguyễn Thị C.

Luật sư Võ Thanh Vinh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Lan Hương đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Lan Hương. Đề nghị xem xét chính vì có sự công chứng của Văn phòng công chứng Trần Thị Minh nên bà Lan Hương mới tin tưởng, cho rằng hợp đồng có công chứng là hợp pháp nên mới mua đất do bị cáo X bán, từ đó phát sinh hậu quả nhưng cấp sơ thẩm không đưa Văn phòng công chứng vào tham gia tố tụng là vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 68 Bộ luật tố tụng hình sự; Các hợp đồng của bà Lan Hương mua đất của bị cáo và bà Hương bán đất lại cho những người khác đều được xác lập đúng quy định của pháp luật, nên phải được bảo vệ người thứ ba ngay tình theo quy định tại Điều 133 Bộ luật dân sự năm 2015. Bà Lan Hương đã mua của bị cáo Thửa đất số 39, diện tích 40 m² ở xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, Vĩnh Long (chủ đất gốc là vợ chồng Lưu Văn Hùng, Trần Thị Thó) và Thửa đất số 12, diện tích 65,3 m² ở Khóm 1, Phường 3, thành phố Vĩnh Long (chủ đất gốc là Nguyễn Thị Mỹ Lệ) nhưng chưa được cấp sơ thẩm đề cập xử lý trong vụ án này; Đối với đất của ông Mai Văn Vui (Tại vụ thứ 16 Bản án sơ thẩm) thì ông Vui đã đồng ý

không nhận lại đất mà chỉ đòi được trả lại cho ông Vui 120.000.000 đồng, nhưng Bản án sơ thẩm lại buộc bà Lan Hương trả đất lại cho ông Vui là không đúng. Yêu cầu phải xem xét lỗi của từng bên trong các giao dịch để xác định trách nhiệm bồi thường theo mức độ lỗi. Ông Nguyễn Thành L là chồng của bị cáo thì phải có trách nhiệm liên đới với bị cáo để bồi thường cho bà Lan Hương.

Bị hại Phan Thanh Hùng giữ nguyên kháng cáo yêu cầu xem xét tại phiên tòa sơ thẩm bà Nguyễn Ngọc Xuân đã đồng ý cho bị cáo bán đất cho ông nên phải công nhận Thửa đất số 418 cho ông. Do bị cáo nhờ ông ký hợp đồng chuyển nhượng đất cho bà Ngô Thị Hưng thì ông ký nhưng ông không có nhận tiền của bà Hưng mà là do bị cáo X nhận tiền, nên yêu cầu buộc bị cáo trả cho bà Hưng 400.000.000 đồng chứ không buộc ông trả, vì ông không có nhận tiền.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu đều giữ nguyên kháng cáo yêu cầu công nhận các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất giữa đương sự với Ngân hàng là hợp pháp, vì các đương sự này đã đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục thế chấp quyền sử dụng đất đều hợp pháp nên các giao dịch này đều là ngay tình, được bảo vệ theo quy định tại Điều 133 Bộ luật dân sự năm 2015 và tại mục 1 Phần II Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Võ Thành Được, Nguyễn Thị Như Ý đại diện cho Nguyễn Hoàng Trung Tú, Mai Văn Vui, Bùi Văn Khải đại diện cho Hoàng Quốc Nam và Phạm Hoàng Ân, Võ Thành Tiên, Nguyễn Hoàng Sang, Huỳnh Phước Thanh đại diện cho Trần Thành Xuân đều giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất mà họ đã nhận chuyển nhượng cho họ là hợp pháp, vì họ là người thứ ba ngay tình.

Ông Mai Văn Vui trình bày trước khi Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử thì ông đã đưa cho bà Nguyễn Thị Lan Hương 150.000.000 đồng để chuộc đất của ông về. Nay ông yêu cầu được trả cho bị cáo số tiền ông đã vay là 30.000.000 đồng, ông đồng ý giao đất cho bà Lan Hương và yêu cầu bà Lan Hương trả lại cho ông 120.000.000 đồng.

Những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến kháng cáo đều yêu cầu giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thành L trình bày ông có ký một vài hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và có ký một số biên nhận nhận tiền chuyển nhượng đất là do ông thực hiện theo yêu cầu của bị cáo chứ ông không biết việc làm của bị cáo và cũng không có nhận tiền của bất kỳ ai. Ông không nhớ rõ đã ký bao nhiêu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và cũng không nhớ đã ký bao nhiêu biên nhận nhận tiền.

Cụ Nguyễn Văn X¹ và cụ Nguyễn Thị C đều trình bày có cho bị cáo mượn 03 thửa đất để làm ăn, việc hai cụ ký vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là làm theo yêu cầu của bị cáo vì bị cáo nói là để vay vốn làm ăn chứ hai cụ không biết là

ký hợp đồng bán đất của hai cụ cho người khác. Đề nghị Tòa án giải quyết trả đất lại cho hai cụ.

Luật sư Lôi Thị Dung bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thu Vân đề nghị xem xét ông Nguyễn Trúc Nguyên thế chấp đất cho Ngân hàng OCB là không đúng thủ tục quy định, vì Ngân hàng không thẩm định đất đúng quy định nên không phát hiện trên đất có nhà ở và nhiều mồ mã nhưng Ngân hàng lại cho là đất trống là không đúng. Đề nghị bác kháng cáo, y án sơ thẩm.

Luật sư Trần Ngọc Tiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Thị Hưng đề nghị xem xét tại phiên tòa sơ thẩm, chủ đất gốc là bà Nguyễn Ngọc Xuân đã đồng ý cho bị cáo bán đất cho ông Phan Thanh Hùng nên việc bị cáo bán đất cho ông Hùng là hợp pháp, từ đó ông Hùng bán đất cho bà Ngô Thị Hưng cũng là hợp pháp, nên đề nghị công nhận các giao dịch trên là hợp pháp.

Điều tra viên Trần Khắc Nhu trình bày vụ án được nhiều điều tra viên điều tra nên có một số vấn đề do điều tra viên khác thực hiện nên ông không nắm rõ.

Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa bào chữa cho bị cáo Hồ Thị Kim X đề nghị xem xét Thửa đất số 15 của ông Lê Út Nhỏ và 02 thửa đất của bà Nguyễn Thị Lan Hương vừa mới trình bày trong phiên tòa phúc thẩm chưa được đề cập giải quyết trong vụ án này, nếu tiếp tục khởi tố bị cáo đối với 03 thửa đất này trong vụ án khác thì sẽ làm bất lợi cho bị cáo; Ông Mai Văn Vui với bà Nguyễn Thị Lan Hương đã có thỏa thuận chuyển sổ đất trước khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử nhưng Bản án sơ thẩm chưa đề cập giải quyết nên cấp phúc thẩm không thể bổ sung được; Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông Vũ xuất trình Tờ thỏa thuận của ông Nguyễn Thành L với ông Trần Chung Kết nhưng chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ, chưa điều tra làm rõ ông Nguyễn Thành L đã cùng với bị cáo ký bao nhiêu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ông L ký bao nhiêu biên nhận nhận tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Cơ quan điều tra chưa thu thập hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Văn phòng công chứng có đúng quy trình hay không nên chưa có cơ sở để xác định trách nhiệm liên đới của văn phòng công chứng trong việc bồi thường thiệt hại; Chỉ trong vòng 06 ngày mà Văn phòng đăng ký đất đai đã hoàn tất thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho hơn 60 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng có dấu hiệu bất thường, Cơ quan điều tra chưa thu thập quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Văn phòng đăng ký đất đai cho các giao dịch trên có đúng trình tự thủ tục hay không? Do đó, đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

Luật sư Trần Thanh Phúc bào chữa cho bị cáo Hồ Thị Kim X thống nhất lời bào chữa của luật sư Đoàn Trọng Nghĩa, không bổ sung gì thêm.

Bị cáo Hồ Thị Kim X trình bày việc bị cáo chuyển nhượng đất của những người vay tiền của bị cáo cho người khác là vi phạm pháp luật; bị cáo thực hiện một mình, cha mẹ chồng và chồng của bị cáo đều không biết việc làm của bị cáo, họ có ký một số hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là do bị cáo gạt họ ký chứ họ không biết;

Chồng của bị cáo có ký một số biên nhận nhận tiền chuyển nhượng đất là do bị cáo yêu cầu ký vì là vợ chồng nên phải ký; Đối với 02 thửa đất bà Lan Hương xuất trình tại phiên tòa này thì đã tính chung trong số tiền 800.000.000 đồng với Thửa đất số 213 của bà Trần Thu Vân; Bị cáo xin được giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm; Để thuận tiện cho việc thi hành án, đề nghị xác định lại bị cáo chỉ cư trú ở một địa chỉ tại số 94A, khóm Tân Quới, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay là phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long), chứ bị cáo không còn ở tại địa chỉ Tổ 09, ấp An Bình, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp);

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Các đơn kháng cáo đều hợp lệ, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm; Về nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Hồ Thị Kim X phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đã quyết định hình phạt đối với bị cáo là tương xứng và quyết định về trách nhiệm dân sự là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới và cũng không có chứng cứ làm thay đổi trách nhiệm dân sự, nên đề nghị bác kháng cáo của tất cả các bị hại có kháng cáo gồm: Nguyễn Thị Tố Uyên, Lê Út Nhỏ, Nguyễn Thị Ngọc, Lê Thị Vân Kiều, Sử Di Thanh, Võ Quan Toàn, Nguyễn Khoa Toàn, Huỳnh Thị Bảy, Trần Lê Thùy Trân, Trương Văn Tiến, Phan Thị Cẩm Hân, Nguyễn Trúc Nguyên, Nguyễn Thị Lan Hương, Phan Thanh Hùng và bác kháng cáo của tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu, Võ Thành Được, Nguyễn Hoàng Trung Tú, Mai Văn Vui, Hoàng Quốc Nam, Võ Thành Tiên, Nguyễn Hoàng Sang, Phạm Hoàng Ân, Trần Thành Xuân, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Nguyễn Thị Tố Uyên và bị hại Nguyễn Thị Lan Hương vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, được tổng đạt Bản án sơ thẩm vào ngày 10/6/2025; Bị hại Lê Út Nhỏ vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, được tổng đạt Bản án sơ thẩm vào ngày 19/6/2025.

Do đó đơn kháng cáo của các bị hại: Nguyễn Thị Tố Uyên, Lê Út Nhỏ, Nguyễn Thị Ngọc, Lê Thị Vân Kiều, Sử Di Thanh, Võ Quan Toàn, Nguyễn Khoa Toàn, Huỳnh Thị Bảy, Trần Lê Thùy Trân, Trương Văn Tiến, Phan Thị Cẩm Hân, Nguyễn Trúc Nguyên, Nguyễn Thị Lan Hương, Phan Thanh Hùng và đơn kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu, Võ Thành Được, Nguyễn Hoàng Trung Tú, Mai Văn Vui, Hoàng Quốc Nam, Võ Thành Tiên, Nguyễn Hoàng Sang, Phạm Hoàng Ân, Trần Thành Xuân đều đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Phiên tòa được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai, các bị hại có kháng cáo gồm: Lê Út Nhỏ, Trương Văn Tiến, Nguyễn Trúc Nguyên và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến kháng cáo vắng mặt nhưng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, việc xét xử phúc thẩm vẫn được tiến hành vắng mặt họ.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Hồ Thị Kim X phù hợp lời khai của những người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Từ năm 2019 đến năm 2023, sau khi được người vay tiền của bị cáo thế chấp quyền sử dụng đất dưới hình thức hợp đồng ủy quyền cho bị cáo được toàn quyền quyết định thửa đất thì bị cáo Hồ Thị Kim X đã tự ý chuyển nhượng tài sản thế chấp của người vay tiền của bị cáo cho 24 người bị hại để chiếm đoạt tổng số tiền là 26.240.000.000 đồng; Đồng thời, có 03 người cho X mượn quyền sử dụng 04 thửa đất và 01 người nhờ X làm thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng 01 thửa đất thì X tự ý chuyển nhượng cả 05 thửa đất cho người khác để chiếm đoạt tổng số tiền là 2.150.000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo chiếm đoạt 28.390.000.000 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Hồ Thị Kim X phạm tội *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét các kháng cáo có nội dung cho rằng bỏ lọt tội phạm, thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã ra Quyết định số 04/2025/HSST-QĐ ngày 24/3/2025 trả hồ sơ điều tra bổ sung vì nhận thấy còn có đồng phạm khác cùng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nhưng Kết luận điều tra bổ sung số 54/BKL-VPCQCSĐT ngày 16/4/2025 và Bản cáo trạng số 17/CT-VKSVL-P1 ngày 17/4/2025 có nội dung: *“Đối với Nguyễn Thành L (chồng X) có ký tên vào một số hợp đồng chuyển nhượng và giấy vay nợ tuy nhiên qua làm việc L khai chỉ thực hiện theo yêu cầu của X, trên cơ sở điều tra không có chứng cứ xác định L là đồng phạm với X”*.

Bị cáo X khai việc bị cáo chuyển nhượng đất của người khác là do một mình bị cáo thực hiện, chồng của bị cáo hoàn toàn không biết việc bị cáo làm.

Hồ sơ vụ án thể hiện (vụ số 09 trong Bản án sơ thẩm): Bà Lê Thị Mỹ Xuyên đã vay của bị cáo X 15.000.000 đồng và làm giấy ủy quyền cho bị cáo X Thửa đất số 274, diện tích 121,1 m² tọa lạc tại Phường 9, thành phố Vĩnh Long thì vào ngày 14/6/2023, ông Nguyễn Thành L cùng bị cáo ký hợp đồng chuyển nhượng Thửa đất số 274 cho ông Lê Út Nhỏ với giá 200.000.000 đồng (bút lục số 1543, 1544, 1545).

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị hại cung cấp bản photocopy các biên nhận có ông Nguyễn Thành L cùng với bị cáo X ký 09 biên nhận nhận tiền của các bị hại, cụ thể như sau:

- Ngày 24/3/2021 nhận của Nguyễn Thị Lan Hương 250.000.000 đồng do chuyển nhượng Thửa đất số 288, diện tích 128,4 m² ở ấp Long Thuận, xã Long Phước, huyện

Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc là bà Nguyễn Thị Đào – Vụ số 10 tại bản án sơ thẩm);

- Ngày 30/3/2021 nhận của Nguyễn Thị Lan Hương 500.000.000 đồng do chuyển nhượng Thửa đất số 274, diện tích 116,7 m² ở Khóm 3, Phường 9, thành phố Vĩnh Long và Thửa đất số 285, diện tích 412,7 m² ở ấp Mỹ Trung 2, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc 02 thửa này là Lê Thị Mỹ Xuyên – Vụ số 9 tại bản án sơ thẩm);

- Ngày 06/4/2021 nhận của Nguyễn Thị Lan Hương 800.000.000 đồng do chuyển nhượng Thửa đất số 27, diện tích 339,4 m² ở xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, Vĩnh Long (chủ đất gốc là vợ chồng Phạm Phương Bình, Võ Thị Ngọc Diễm – Vụ thứ 03 Bản án sơ thẩm) và Thửa đất số 184, diện tích 439,3 m² ở xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc là Lê Tấn Thiệt – Vụ số 4 tại bản án sơ thẩm);

- Ngày 19/4/2021 nhận của Nguyễn Thị Lan Hương 800.000.000 đồng do chuyển nhượng Thửa đất số 39, diện tích 40 m² ở xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, Vĩnh Long (chủ đất gốc là vợ chồng Lưu Văn Hùng, Trần Thị Thó – Bản án sơ thẩm chưa ghi nhận, đương sự mới trình bày tại phiên tòa phúc thẩm); Thửa đất số 12, diện tích 65,3 m² ở Khóm 1, Phường 3, thành phố Vĩnh Long (chủ đất gốc là Nguyễn Thị Mỹ Lệ – Bản án sơ thẩm chưa ghi nhận, đương sự mới trình bày tại phiên tòa phúc thẩm) và Thửa đất số 213, diện tích 224,3 m² ở Khóm 4, Phường 3, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc là Trần Thu Vân – Vụ số 14 tại bản án sơ thẩm);

- Ngày 05/5/2021 nhận (vay) của Sử Di Thanh 500.000.000 đồng, sau đó Xuyên chuyển nhượng Thửa đất số 367, diện tích 533,8 m² (chủ đất gốc là vợ chồng Trần Kim Phụng, Trần Thị Hồng – Vụ số 06 tại Bản án sơ thẩm);

- Ngày 08/4/2022 nhận của Huỳnh Thị Bảy 1.000.000.000 đồng do chuyển nhượng Thửa đất số 369, diện tích 1.579,7 m² ở ấp Tân Hòa, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc là bà Nguyễn Văn Tám – Vụ số 32 tại bản án sơ thẩm);

- Ngày 20/4/2022 nhận của Huỳnh Thị Bảy 1.000.000.000 đồng do chuyển nhượng Thửa đất số 460, diện tích 2.042,7 m² ở ấp Tường Nhơn B, xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc là bà Nguyễn Thị Nở – Vụ số 30 tại bản án sơ thẩm), Thửa đất số 1437, diện tích 197,1 m² ở ấp Tân Hòa, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc là bà Nguyễn Tuyết Mai – Vụ số 31 tại bản án sơ thẩm) và Thửa đất số 72, diện tích 387 m² ở Khóm 8, thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc là bà Lê Thị Mỹ Xuyên – Vụ số 09 tại bản án sơ thẩm);

- Ngày 26/4/2022 nhận của Huỳnh Thị Bảy 1.000.000.000 đồng do chuyển nhượng Thửa đất số 149, diện tích 2.135,3 m² và Thửa đất số 306, diện tích 5.265,9 m² đều ở xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc cả 02 thửa là ông Nguyễn Thành Tuấn – Vụ số 36 tại bản án sơ thẩm);

- Ngày 21/3/2023 nhận của Huỳnh Thị Bảy 700.000.000 đồng do chuyển nhượng Thửa đất số 417, diện tích 1.887,8 m² ở ấp Bằng Tăng, xã Mỹ Thanh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (chủ đất gốc là ông Lê Hoàng Nam – Vụ số 20 tại bản án sơ thẩm);

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 19/5/2024 (bút lục 2365, 2366), ông Nguyễn Thành L khai: *“Tôi chỉ biết bà X cho người chủ đất vay tiền, bằng hình thức thế chấp tài sản là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, còn việc bà X lừa gạt ai thì tôi không rõ... Có đôi lúc tôi có chở bà X đến Văn phòng công chứng Trần Thị M³ để làm hợp đồng cho vay (các chủ đất vay tiền của bà X) bằng hình thức là hợp đồng ủy quyền, hợp đồng chuyển nhượng. Tôi có tham gia ký tên 01 số hợp đồng ủy quyền, hợp đồng chuyển nhượng, ký tên bên nhận ủy quyền, bên nhận chuyển nhượng, do có giấy kết hôn nên phải ký tên 02 vợ chồng, có một số giấy biên nhận nhận tiền tôi có ký tên vào người nhận tiền (02 vợ chồng phải ký tên). Bà X kêu tôi đến văn phòng công chứng ký tên, tôi cũng không có xem nội dung bên trong hợp đồng tôi chỉ ký tên, còn việc bà X cho vay như thế nào tôi không rõ”*.

Như vậy, ông L biết rõ việc bị cáo X nhận thế chấp của người vay tiền của bị cáo bằng hình thức hợp đồng ủy quyền quyền sử dụng đất, nhưng ông L vẫn cùng với bị cáo ký chuyển nhượng cho người bị hại đất không phải của vợ chồng bị cáo, mà là đất của người vay tiền đã thế chấp cho vợ ông; đồng thời ông L còn ký nhiều biên nhận nhận tiền của người nhận chuyển nhượng đất. Trong trường hợp này pháp luật buộc ông L phải biết ông không có quyền chuyển nhượng đất không phải là của mình và cũng không có quyền nhận tiền chuyển nhượng đất không phải là đất của mình. Việc cho rằng không có chứng cứ xác định ông Nguyễn Thành L không đồng phạm là chưa thỏa đáng, vì ông L biết rõ đất không phải của mình nhưng vẫn ký chuyển nhượng cho người khác, đồng thời còn ký nhiều biên nhận nhận tiền của những người đã nhận chuyển nhượng đối với các thửa đất không thuộc quyền sử dụng của vợ chồng ông, đã giúp sức cho bị cáo hoàn thành việc chiếm đoạt tiền của bị hại.

Kết luận điều tra, Kết luận điều tra bổ sung, Bản cáo trạng chỉ ghi chung chung ông Nguyễn Thành L có ký một số hợp đồng chuyển nhượng, có ký một số giấy vay nợ nhưng không mô tả ông L đã tham gia đối với những trường hợp cụ thể nào? Ông L đã ký tổng cộng bao nhiêu hợp đồng chuyển nhượng? đã ký bao nhiêu biên nhận nhận tiền của những người nào? bị hại đã giao tiền dưới hình thức cụ thể như thế nào? bị hại có đưa tiền trực tiếp cho ông L nhận hay không? Tại phiên tòa phúc thẩm, khi được hỏi thì ông L và điều tra viên đều trình bày là không có thống kê ông L đã tham gia bao nhiêu hợp đồng chuyển nhượng, ông L đã ký bao nhiêu biên nhận nhận tiền. Do đó, chưa có cơ sở để đánh giá mức độ tham gia của ông L trong vụ án, nên việc cấp sơ thẩm cho rằng không có chứng cứ ông L đồng phạm là chưa có cơ sở vững chắc.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện cho bà Nguyễn Thị Lan Hương cung cấp 02 trường hợp đã khai báo với cơ quan điều tra nhưng chưa được đề cập xử lý trong vụ án này (Gồm Thửa đất số 39, diện tích 40 m² ở xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, Vĩnh

Long (chủ đất gốc là vợ chồng Lưu Văn Hùng, Trần Thị Thố) và Thửa đất số 12, diện tích 65,3 m² ở Khóm 1, Phường 3, thành phố Vĩnh Long (chủ đất gốc là Nguyễn Thị Mỹ Lệ) (bút lục 2113 và 2169).

Tương tự, tại Biên bản ghi lời khai ngày 29/02/2024 và biên bản giao nhận tài liệu (bút lục 1535 – 1554) ông Lê Út Nhỏ đã khai và cung cấp hợp đồng chuyển nhượng, bản chính các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó có Thửa đất số 15, diện tích 750,1 m² ở xã Phú Quới, huyện Long Hồ (chủ đất gốc là Nguyễn Văn Mến), nhưng kết luận điều tra, cáo trạng, Bản án sơ thẩm đều không đề cập xử lý đối với thửa đất này.

Như vậy, cần phải điều tra, xử lý đối với 03 thửa đất nêu trên, nếu có dấu hiệu tội phạm thì cần phải giải quyết chung trong cùng vụ án này mới giải quyết toàn diện, triệt để vụ án, còn nếu không có dấu hiệu của tội phạm thì dành cho các đương sự vụ kiện dân sự khác, nhưng do cấp sơ thẩm chưa đề cập xử lý, chưa điều tra đầy đủ nên cấp phúc thẩm không bổ sung được.

[5] Bị cáo khai đã sử dụng tiền chiếm đoạt của các bị hại để trả nợ, cho người khác vay lại, tiêu xài cá nhân và đánh bạc. Cơ quan điều tra chỉ chứng minh bị cáo cho vay 4.717.500.000 đồng, chi hoa hồng cho những người môi giới 1.621.500.000 đồng, chưa có kết luận cụ thể bị cáo đã trả nợ cho những ai? Trả bao nhiêu tiền? chưa có kết luận bị cáo có đánh bạc hay không, đánh bạc hết bao nhiêu tiền. Trường hợp có căn cứ xác định bị cáo đánh bạc thì xử lý hành vi đánh bạc của bị cáo như thế nào? Nếu không xác định được bị cáo đánh bạc thì số tiền chiếm đoạt còn lại hơn 20 tỷ đồng đang ở đâu? Bị cáo có dấu hiệu tẩu tán tài sản hay không?

[6] Bản án sơ thẩm giải quyết phân trách nhiệm dân sự nhưng không xem xét đến yếu tố lỗi của từng bên trong từng quan hệ giao dịch để quy trách nhiệm bồi thường là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Do việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không bổ sung được và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm như đã nêu trên, nên chấp nhận một phần kháng cáo của các bị hại, chấp nhận một phần kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chấp nhận một phần lời bào chữa, ý kiến bảo vệ của các luật sư, chấp nhận một phần ý kiến của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm điều tra lại theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Do được chấp nhận một phần kháng cáo nên những người có kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm và được hoàn trả lại tạm ứng án phí đã nộp;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị hại: Nguyễn Thị Tố Uyên, Lê Út Nhỏ, Nguyễn Thị Ngọc, Lê Thị Vân Kiều, Sử Di Thanh, Võ Quan Toàn, Nguyễn Khoa Toàn, Huỳnh Thị Bảy, Trần Lê Thùy Trân, Trương Văn Tiến, Phan Thị Cẩm Hân, Nguyễn Trúc Nguyên, Nguyễn Thị Lan Hương, Phan Thanh Hùng và chấp nhận một phần kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu, Võ Thành Được, Nguyễn Hoàng Trung Tú, Mai Văn Vui, Hoàng Quốc Nam, Võ Thành Tiên, Nguyễn Hoàng Sang, Phạm Hoàng Ân, Trần Thành Xuân;

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 29/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long điều tra lại;

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Thị Kim X cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long thụ lý lại vụ án.

4. Những người có kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Hoàn trả cho mỗi đương sự: Trần Thành Xuân, Võ Thành Được, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông, Nguyễn Trúc Nguyên, Phan Thanh Hùng, Mai Văn Vui, Trần Lê Thùy Trân, Võ Thành Tiên, Phạm Hoàng Ân, Hoàng Quốc Nam, Nguyễn Hoàng Sang, Nguyễn Hoàng Trung Tú, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu, Trương Văn Tiến, Nguyễn Thị Lan Hương tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*)/người đã nộp theo các biên lai thu tiền số 0015387, 0015389, 0015390 cùng ngày 11/6/2025; số 0015396, 0015397, 0015398, 00153401 cùng ngày 12/6/2025; số 0015399, 0015402, 0015403, 0015404 cùng ngày 13/6/2025; số 0015407 ngày 16/6/2025; số 0015411 ngày 18/6/2025; số 0015412, 0015414 cùng ngày 19/6/2025 đều của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- (Kèm hồ sơ vụ án)
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo (Trại tạm giam tổng đạt);
- Bị hại, NLQ
- Lưu: HS, VP (TPQ).

Phạm Văn Công

